

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN



NGUYỄN THỊ THANH

QUẢN LÝ CHI THƯỜNG XUYÊN NGÂN SÁCH PHƯỜNG
TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN (UBND)
QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ
NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ

HÀ NỘI - 2024

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN



NGUYỄN THỊ THANH

QUẢN LÝ CHI THƯỜNG XUYÊN NGÂN SÁCH PHƯỜNG
TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN (UBND)
QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ

NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ

Mã số: 8340410

Người hướng dẫn khoa học: 1. PGS.TS. NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN
2. TS. HOÀNG THỊ HỒNG VÂN

HÀ NỘI - 2024

LỜI CAM ĐOAN

Tôi đã đọc và hiểu về các hành vi, vi phạm về sự trung thực trong quá trình học thuật. Tôi cam kết rằng việc nghiên cứu này bằng cả danh dự cá nhân do tôi tự thực hiện, tự nghiên cứu và không vi phạm các yêu cầu về sự trung thực trong học thuật.

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

Học viên

A handwritten signature in blue ink, appearing to be 'Thị Thanh', written over a horizontal line.

Nguyễn Thị Thanh

LỜI CẢM ƠN

Trong quá trình thực hiện đề án tốt nghiệp chuyên ngành Quản lý Kinh tế, tôi xin tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Huyền và TS Hoàng Thị Hồng Vân, người đã tận tình hướng dẫn tôi trong suốt quá trình viết đề án. Tôi xin trân trọng cảm ơn TS Nguyễn Thị Lệ Thúy cùng các quý Thầy, Cô trong Khoa Khoa học quản lý, Đại học Kinh tế Quốc dân, đã tận tình giảng dạy truyền đạt kiến thức trong những năm tôi học tập.

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

Tác giả đề án



Nguyễn Thị Thanh

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT	vi
DANH MỤC BẢNG	vii
DANH MỤC SƠ ĐỒ, HỘP	viii
TÓM TẮT ĐỀ ÁN	ix
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu nghiên cứu	2
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	2
3.1. Đối tượng nghiên cứu.....	2
3.2. Phạm vi nghiên cứu	2
4. Khung nghiên cứu	3
5. Quy trình nghiên cứu.....	3
6. Kết cấu của đề án	4
CHƯƠNG 1 CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ CHI THƯỜNG XUYÊN NGÂN SÁCH PHƯỜNG TẠI UBND QUẬN	6
1.1. Tổng quan về chi thường xuyên ngân sách phường	6
1.1.1. Khái niệm và đặc điểm chi thường xuyên ngân sách phường	6
1.1.2. Phân loại chi thường xuyên ngân sách phường	7
1.2. Quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận	7
1.2.1. Khái niệm, mục tiêu, nguyên tắc quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận	7
1.2.2. Bộ máy quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận	8
1.2.3. Lập kế hoạch chi thường xuyên ngân sách phường	9
1.2.4. Tổ chức thực hiện kế hoạch chi thường xuyên ngân sách phường	11
1.2.5. Kiểm soát chi thường xuyên ngân sách phường	12
1.3. Nhân tố ảnh hưởng đến quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận.....	13

1.3.1. Nhân tố thuộc về UBND quận.....	13
1.3.2. Nhân tố thuộc môi trường bên ngoài UBND quận.....	14
CHƯƠNG 2 PHÂN TÍCH THỰC TRẠNG QUẢN LÝ CHI THƯỜNG XUYÊN NGÂN SÁCH PHƯỜNG TẠI UBND QUẬN HAI BÀ TRUNG GIAI ĐOẠN 2021-2023.....	16
2.1. Chi thường xuyên ngân sách phường trên địa bàn quận Hai Bà Trưng giai đoạn 2021 -2023.....	16
2.1.1. Tổng quan về các phường trên địa bàn quận Hai Bà Trưng giai đoạn 2021-2023	16
2.1.2. Thực trạng chi thường xuyên ngân sách phường trên địa bàn quận Hai Bà Trưng giai đoạn 2021 -2023	18
2.2. Thực trạng quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng giai đoạn 2021-2023.....	21
2.2.1. Bộ máy quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng.....	21
2.2.2. Lập kế hoạch chi thường xuyên ngân sách phường	23
2.2.2. Tổ chức thực hiện kế hoạch chi thường xuyên ngân sách phường	30
2.2.3. Kiểm soát chi thường xuyên ngân sách phường	44
2.3. Đánh giá quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng giai đoạn 2021-2023.....	46
2.3.1. Đánh giá thực hiện mục tiêu quản lý chi	46
2.3.2. Ưu điểm trong quản lý chi.....	47
2.3.3. Hạn chế trong quản lý chi và nguyên nhân	48
CHƯƠNG 3 GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN QUẢN LÝ CHI THƯỜNG XUYÊN NGÂN SÁCH PHƯỜNG TẠI UBND QUẬN HAI BÀ TRUNG ĐẾN NĂM 2030	52
3.1. Định hướng hoàn thiện quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng đến năm 2030	52
3.1.1. Định hướng quản lý ngân sách tại UBND quận Hai Bà Trưng đến năm 2030	52
3.1.2. Phương hướng hoàn thiện quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng đến năm 2030	52
3.2. Giải pháp hoàn thiện quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng đến năm 2030	53

3.2.1. Hoàn thiện bộ máy quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng	53
3.2.2. Hoàn thiện lập kế hoạch chi thường xuyên ngân sách phường	54
3.2.3. Hoàn thiện tổ chức thực hiện kế hoạch chi thường xuyên ngân sách phường ...	55
3.2.4. Hoàn thiện kiểm soát chi thường xuyên ngân sách phường.....	59
3.2.5. Các giải pháp khác.....	60
3.3. Một số kiến nghị	60
3.3.1. Kiến nghị đối với chính quyền thành phố Hà Nội.....	60
3.3.2. Khuyến nghị với các UBND phường	60
KẾT LUẬN	61
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	62
PHỤ LỤC	64

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

Chữ viết tắt	Nghĩa của từ
CTX	Chi thường xuyên
HĐND	Hội đồng nhân dân
KBNN	Kho bạc nhà nước
QLNN	Quản lý nhà nước
UBND	Ủy ban nhân dân

DANH MỤC BẢNG

Bảng 2.1: Một số kết quả phát triển kinh tế - xã hội của Quận Hai Bà Trưng.....	17
Bảng 2.2: Thực trạng chi thường xuyên ngân sách phường trên địa bàn quận Hai Bà Trưng	19
Bảng 2.3: Chi thường xuyên ngân sách phường năm 2023 tại Quận HBT.....	20
Bảng 2.4: Nhân lực quản lý chi thường xuyên ngân sách phường của UBND quận Hai Bà Trưng	22
Bảng 2.5: Dự toán chi thường xuyên ngân sách phường UBND Quận trình sở Tài chính trước khi giao số kiểm tra dự toán	25
Bảng 2.6: Giao dự toán chi thường xuyên ngân sách phường tại quận Hai Bà Trưng	26
Bảng 2.7: Giao dự toán chi thường xuyên ngân sách phường, chi tiết theo các phường tại quận Hai Bà Trưng.....	26
Bảng 2.8: Thống kê nhiệm vụ công khai dự toán của các UBND phường tại Quận Hai Bà Trưng	29
Bảng 2.9: Nhân lực kế toán của các UBND phường tại quận Hai Bà Trưng.....	31
Bảng 2.10: Hướng dẫn các UBND phường trong chi thường xuyên.....	32
Bảng 2.11: Chấp hành dự toán chi thường xuyên so với dự toán được giao năm 2023 của các phường tại Quận Hai Bà Trưng.....	33
Bảng 2.12: Chấp hành chi thường xuyên ngân sách phường năm 2023 tại Quận Hai Bà Trưng	35
Bảng 2.13: Một số dữ liệu về bố trí nguồn, cấp bổ sung cân đối để đảm bảo chi thường xuyên ngân sách phường.....	37
Bảng 2.14: Thực trạng thẩm định, xét duyệt quyết toán chi thường xuyên ngân sách phường của UBND quận Hai Bà Trưng	39
Bảng 2.15: Duyệt quyết toán chi thường xuyên ngân sách phường quận Hai Bà Trưng...	41
Bảng 2.16: Tổng hợp một số kiến nghị của UBND phường về chi thường xuyên ngân sách phường năm 2023	42
Bảng 2.17: Một số kết quả phát hiện trong kiểm soát của UBND Quận Hai Bà Trưng đối với chi thường xuyên ngân sách phường	45
Bảng 2.18: Đánh giá thực hiện dự toán chi thường xuyên ngân sách phường.....	46
Bảng 2.19: Tỷ lệ và tiết kiệm chi thường xuyên ngân sách phường tại Quận Hai Bà Trưng	47

DANH MỤC SƠ ĐỒ, HỘP

Sơ đồ 2.1: Cơ cấu bộ máy quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng.....	21
Hộp 2.1. Kết quả phỏng vấn về bộ máy quản lý chi thường xuyên ngân sách phường của UBND quận Hai Bà Trưng.....	23
Hộp 2.2. Kết quả phỏng vấn về lập kế hoạch chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng.....	29
Hộp 2.3. Kết quả phỏng vấn công chức về tổ chức thực hiện kế hoạch chi thường xuyên ngân sách phường.....	43
Hộp 2.4. Kết quả phỏng vấn công chức về kiểm soát chi thường xuyên ngân sách phường	46

TÓM TẮT ĐỀ ÁN

Quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng đã tuân thủ các quy định của Luật ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, quản lý chi vẫn còn những vấn đề chưa khắc phục, ảnh hưởng đến chi thường xuyên ngân sách phường.

Sau khi nghiên cứu đề tài “*Quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội*”. Đề án đã đạt được những kết quả: 1) Đã xác định được khung nghiên cứu quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận; 2) Phân tích được thực trạng quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng giai đoạn 2021-2023; 3) Đề xuất giải pháp hoàn thiện quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng đến năm 2030. Một số giải pháp như sau:

- Về bộ máy quản lý chi thường xuyên ngân sách phường: Tập trung bồi dưỡng về chuyển đổi số trong quản lý hành chính, quản lý tài chính; bồi dưỡng về kỹ năng hướng dẫn, trao đổi, thảo luận, đôn đốc, giải quyết các kiến nghị của UBND phường.

- Về lập kế hoạch chi thường xuyên ngân sách phường: Phòng TC-KH quan tâm hơn việc hướng dẫn cho các UBND phường trong xây dựng dự toán chi; UBND quận cân đối để xác định các nhiệm vụ cần thiết, có thuyết minh đầy đủ để đưa vào dự toán.

- Về tổ chức thực hiện kế hoạch chi thường xuyên ngân sách phường: Nhân lực kế toán – tài chính tại các UBND phường cần được đào tạo cập nhật liên tục về các chế độ, chính sách mới; Việc luân chuyển nhân lực tài chính – kế toán cần xuất phát từ thực tiễn; UBND Quận tập trung vào một số nội dung hướng dẫn chủ yếu cho các UBND phường trong chấp hành chi; Nâng cao chất lượng thẩm định, xét, duyệt quyết toán của UBND Quận đối với quyết toán chi; Tập trung giải quyết các kiến nghị như các kiến nghị về định mức chi, chế độ chi sau khi sắp xếp đơn vị hành chính...

- Về kiểm soát chi thường xuyên ngân sách phường: Tăng cường vai trò của kiểm soát nội bộ, trong đó có Thanh tra quận; Kiểm soát trước chi cần tập trung kiểm soát việc lập dự toán hàng năm và kiểm soát việc hướng dẫn của UBND quận đối với các UBND phường trong lập dự toán chi; Kiểm soát sau chi thường xuyên cần chú trọng kiểm soát nguyên nhân chênh lệch dự toán, quyết toán chi thường xuyên.

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

UBND Quận Hai Bà Trưng là cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan chấp hành của HĐND quận Hai Bà Trưng. UBND Quận thực hiện các nhiệm vụ về tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp và pháp luật, xây dựng chính quyền và địa giới hành chính, giáo dục, đào tạo, khoa học, công nghệ, văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao, y tế, lao động, chính sách xã hội, dân tộc, tôn giáo, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp và các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật; Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do cơ quan nhà nước cấp trên phân cấp, ủy quyền; Phân cấp, ủy quyền cho Ủy ban nhân dân phường, cơ quan, tổ chức khác thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân quận.

UBND Quận có chức năng quản lý ngân sách phường trong đó có nhiệm vụ quản lý chi thường xuyên ngân sách phường. Quận Hai Bà Trưng hiện nay có 18 phường, tổng chi thường xuyên ngân sách phường năm 2021 là 193.480 triệu đồng, năm 2022 là 203.870 triệu đồng, năm 2023 là 201.090 triệu đồng. Chi thường xuyên ngân sách phường trong giai đoạn 2021-2023 đã góp phần đảm bảo các khoản thu nhập cho cán bộ, công chức của các phường, duy trì và phát triển các hoạt động thường xuyên của các phường và góp phần phát triển kinh tế - xã hội các phường trên địa bàn Quận.

Quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại Ủy ban nhân dân (UBND) quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội trong thời gian qua đã tuân thủ các quy định của Luật ngân sách nhà nước, các quy định về chi thường xuyên. Tuy nhiên, quản lý chi vẫn còn những vấn đề chưa khắc phục được như lập dự toán chi còn thiếu sót, một số đơn vị còn sai sót về biểu mẫu, hướng dẫn của UBND Quận cho các UBND phường chưa thường xuyên, kịp thời, chậm chi, chậm thanh toán do lập dự toán chi bổ sung hàng năm chưa kịp thời, một số định mức chi theo quy định pháp luật chưa thật thực tế, ảnh hưởng đến chấp hành chi...

Qua nghiên cứu các công trình về quản lý chi thường xuyên ngân sách, đã có một số công trình về quản lý chi thường xuyên như Hoàng Quốc Nhã (2020), “*Quản lý ngân sách nhà nước của chính quyền Thị trấn Hương Khê, huyện Hương Khê, Hà Tĩnh*”, Luận văn, Trường đại học Kinh tế quốc dân; Đặng Đức Phòng (2020), “*Quản lý chi thường xuyên Ngân sách Nhà nước cấp xã trên địa bàn huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình*”. Luận văn, Học viện Ngân hàng; Nguyễn Thị Nhã (2020), “*Thẩm định quyết toán thu chi ngân*

sách xã tại phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. Luận văn, Đại học Kinh tế quốc dân; Lê Thị Hồng (2019), Kiểm soát chi thường xuyên ngân sách xã qua Kho bạc nhà nước Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Luận văn, Đại học Kinh tế quốc dân; Lâm Quang Dự (2014), Hoàn thiện quản lý chi thường xuyên ngân sách xã trên địa bàn huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, Luận văn, Học viện Tài chính; Lý Xuân Ngọc (2021), Quản lý của UBND huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An đối với chi hoạt động của các cơ quan QLNN và tổ chức CTXH cấp xã, Luận văn, Trường đại học Kinh tế quốc dân. Tuy nhiên, đến nay, chưa có công trình nghiên cứu sâu về quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng trong giai đoạn 2021-2023.

Từ những hạn chế trên, để nghiên cứu và tìm giải pháp cho vấn đề của UBND Quận Hai Bà Trưng, tác giả chọn đề tài “*Quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội*” làm đề tài nghiên cứu của cho Đề án tốt nghiệp thạc sĩ Quản lý kinh tế và chính sách.

2. Mục tiêu nghiên cứu

- Xác định được khung nghiên cứu quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận.
- Phân tích được thực trạng quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng giai đoạn 2021-2023; xác định điểm mạnh, hạn chế trong quản lý chi và nguyên nhân của các hạn chế.
- Đề xuất các giải pháp hoàn thiện quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng đến năm 2030.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi về nội dung:

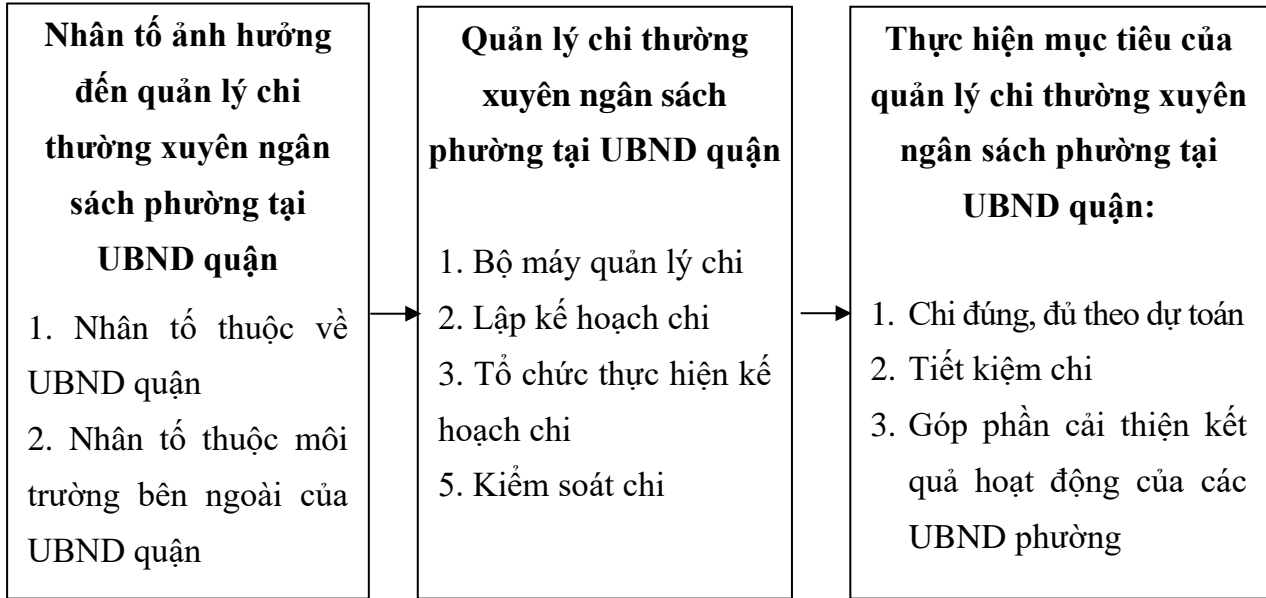
Đề án nghiên cứu bộ máy quản lý chi; quy trình quản lý: lập kế hoạch chi, tổ chức thực hiện kế hoạch chi; kiểm soát chi. Chủ thể quản lý là UBND quận; đối tượng quản lý là các UBND phường trong chi thường xuyên ngân sách phường.

- Phạm vi về không gian:

Nghiên cứu tại UBND quận Hai Bà Trưng

- Phạm vi về thời gian: Nghiên cứu giai đoạn 2021-2023. Dữ liệu sơ cấp thu thập tháng 03 - 04 năm 2024. Giải pháp đề xuất đến năm 2030.

4. Khung nghiên cứu



Hình 1: Khung nghiên cứu của Đề án

Nguồn: Tác giả tổng hợp từ các nghiên cứu về Quản lý chi thường xuyên

5. Quy trình nghiên cứu

- Bước 1: Nghiên cứu các công trình (sách, tạp chí và luận văn, luận án) để xây dựng khung nghiên cứu về quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận theo phương pháp nghiên cứu, tổng hợp, thu thập dữ liệu.

- Bước 2: Thu thập số liệu thứ cấp từ báo cáo, đánh giá của UBND quận Hai Bà Trưng để phân tích thực trạng quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng giai đoạn 2021-2023.

Phương pháp thu thập: thu thập tại bàn, khảo sát các tài liệu trên web, trao đổi với cơ quan để có được các báo cáo của UBND quận.

Phương pháp xử lý dữ liệu: thiết kế các bảng số liệu theo năm, theo các tiêu chí so sánh để nghiên cứu tình hình.

Các phương pháp phân tích chủ yếu được sử dụng là phương pháp thống kê, phân tích, so sánh, tổng hợp.

- Bước 3: Thu thập số liệu sơ cấp bằng cách điều tra khảo sát và phỏng vấn 3 công chức tại UBND quận Hai Bà Trưng và các 5 công chức UBND phường để cung cấp thêm thông tin cho phân tích thực trạng. Phương pháp điều tra, khảo sát, tổng hợp và phân tích số liệu.

Mục tiêu phỏng vấn: cung cấp thông tin cho phân tích thực trạng quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng giai đoạn 2021-2023.

Đối tượng và nội dung phỏng vấn:

- Phỏng vấn 3 công chức tại UBND quận Hai Bà Trưng: 1 công chức là Phó trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch Quận Hai Bà Trưng; 2 công chức là chuyên viên phòng Tài chính – Kế hoạch Quận Hai Bà Trưng. Phương pháp phỏng vấn trực tiếp. Nội dung phỏng vấn: về bộ máy quản lý chi thường xuyên; lập kế hoạch chi thường xuyên; kiểm soát chi thường xuyên.

- Phỏng vấn 5 công chức là kế toán các UBND phường Đồng Tâm; Phường Phố Huế; Phường Nguyễn Du; Phường Bạch Đằng; Phường Bách Khoa. Phương pháp phỏng vấn trực tiếp. Nội dung phỏng vấn: về tổ chức thực hiện kế hoạch chi thường xuyên.

Kết quả phỏng vấn được tổng hợp vào các hộp, đưa vào trong chương 2 để bổ sung cho phần phân tích thực trạng quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng.

- Bước 4: Đánh giá các điểm mạnh và điểm yếu theo nội dung quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng giai đoạn 2021-2023; Phương pháp đánh giá: theo phương pháp so sánh, tổng hợp và phân tích số liệu, đối chiếu dựa trên các mục tiêu đề ra.

- Bước 5: Phân tích các nguyên nhân dẫn đến những điểm yếu trong quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng giai đoạn 2021-2023. Phương pháp: dựa vào các yếu tố ảnh hưởng ở chương 1, phân tích, tổng hợp nguyên nhân theo hạn chế theo các yếu tố này ở chương 2.

- Bước 6: Đề xuất một số giải pháp quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng đến năm 2030 dựa trên những điểm yếu, đồng thời đề xuất một số điều kiện thực hiện giải pháp dựa trên những nguyên nhân đã được phát hiện.

6. Kết cấu của đề án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục chữ cái viết tắt, danh mục bảng biểu,

danh mục tài liệu tham khảo, đề án gồm 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận về quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận.

Chương 2: Phân tích thực trạng quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng giai đoạn 2021-2023

Chương 3: Giải pháp hoàn thiện quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng đến năm 2030.

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ CHI THƯỜNG XUYÊN

NGÂN SÁCH PHƯỜNG TẠI UBND QUẬN

1.1. Tổng quan về chi thường xuyên ngân sách phường

1.1.1. Khái niệm và đặc điểm chi thường xuyên ngân sách phường

a) Khái niệm

Chi ngân sách nhà nước bao gồm chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên. Trong đó, chi thường xuyên là một nội dung quan trọng đảm bảo các hoạt động quản lý nhà nước của chính quyền, của các tổ chức chính trị xã hội. Theo Quốc hội (2015), “Chi thường xuyên là nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước nhằm bảo đảm hoạt động của bộ máy nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, hỗ trợ hoạt động của các tổ chức khác và thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh”. Vì thế ở cấp phường, *chi thường xuyên ngân sách phường là các khoản chi do ngân sách nhà nước cấp để thực hiện nhiệm vụ thường xuyên của chính quyền phường; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội phường trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.*

b) Đặc điểm

Một số đặc điểm chi thường xuyên ngân sách phường được tổng kết lại như sau:

- Chi thường xuyên ngân sách phường gắn với các hoạt động thường xuyên về phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn phường.

- Chi thường xuyên ngân sách phường gắn với biên chế cán bộ, công chức, người lao động của chính quyền phường, của cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường.

- Chi thường xuyên ngân sách phường theo định mức được pháp luật ngân sách quy định, có thay đổi tùy theo các hoạt động của chính quyền phường, của cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường.

- Là các khoản chi cho các hoạt động của UBND phường trong quản lý chi nhà nước cho hoạt động của bộ máy nhà nước, tổ chức chính trị xã hội ở cấp cuối cùng của hệ thống chính quyền địa phương,

1.1.2. Phân loại chi thường xuyên ngân sách phường

Theo lĩnh vực chi, chi thường xuyên ngân sách phường bao gồm những loại chi (Bộ Tài chính, 2016):

- Chi quốc phòng: là các khoản chi cho nhiệm vụ dân quân tự vệ, nghĩa vụ quân sự trên địa bàn phường.
- Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội: là các khoản chi trực tiếp, gián tiếp để bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn phường.
- Chi sự nghiệp giáo dục: là các khoản chi hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo trên địa bàn phường.
- Chi cho nhiệm vụ ứng dụng, chuyển giao công nghệ.
- Chi sự nghiệp y tế: chi trực tiếp, gián tiếp chăm sóc sức khỏe nhân dân.
- Chi hoạt động văn hóa, thông tin; chi hoạt động phát thanh, truyền thanh; chi hoạt động thể dục, thể thao;
- Chi hoạt động bảo vệ môi trường, bao gồm thu gom, xử lý rác thải.
- Chi các hoạt động kinh tế: là các khoản cho duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cải tạo các công trình kết cấu hạ tầng và các hoạt động kinh tế khác;
- Chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, xã hội, nghề nghiệp.
- Chi cho công tác xã hội do phường quản lý.
- Các khoản chi thường xuyên theo luật pháp.

1.2. Quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận

1.2.1. Khái niệm, mục tiêu, nguyên tắc quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận

Khái niệm

Tiếp cận theo quy trình, “quản lý là quá trình lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát các hoạt động và các nguồn lực của tổ chức nhằm đảm bảo hiệu lực và hiệu quả của tổ chức” (Nguyễn Thị Ngọc Huyền và các tác giả, 2018). Dựa theo khái niệm chung này, *quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận là quá trình*

lập kế hoạch chi thường xuyên, tổ chức thực hiện kế hoạch chi thường xuyên; kiểm soát chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận nhằm đạt được các mục tiêu về quản lý đặt ra.

Các chức năng quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận bao gồm:

- Lập kế hoạch chi thường xuyên ngân sách phường;
- Tổ chức thực hiện kế hoạch chi thường xuyên ngân sách phường;
- Kiểm soát chi thường xuyên ngân sách phường.

Mục tiêu quản lý

Mục đích là nhằm góp phần cải thiện kết quả hoạt động của các phường. Các khoản chi thường xuyên là cho các hoạt động thường xuyên của phường. Quản lý tốt chi thường xuyên sẽ cải thiện kết quả hoạt động của các phường do quận quản lý.

Mục tiêu quản lý chi thường xuyên ngân sách phường nhằm đạt được các mục tiêu chi đúng, đủ và tiết kiệm chi. Mục tiêu này được đo lường thông qua số quyết toán/số dự toán chi; tỷ lệ tiết kiệm chi hàng năm.

Nguyên tắc quản lý

Nguyên tắc quản lý chi bao gồm: 1) Tuân thủ pháp luật trong quản lý chi; 2) Tuân thủ chế độ kế toán nhà nước; 3) Kiểm soát các khoản chi qua kho bạc nhà nước; 4) Minh bạch và công khai ngân sách.

1.2.2. Bộ máy quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận

a) Cơ cấu bộ máy

Theo giáo trình Quản lý học, “Cơ cấu chính thức của một tổ chức là tập hợp các bộ phận và cá nhân có mối quan hệ tương tác, phối hợp với nhau, được chuyên môn hoá, có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm nhất định, được bố trí theo những cấp khác nhau, thực hiện các hoạt động của tổ chức nhằm tiến tới các mục tiêu kế hoạch” (Nguyễn Thị Ngọc Huyền và các tác giả, 2018).

Cơ cấu bộ máy quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận bao gồm các cá nhân nhà quản lý của UBND quận, các phòng chuyên môn của UBND quận và các cơ quan khác được bố trí những chức năng và nhiệm vụ nhất định, có quyền hạn nhất định và trách nhiệm theo quy định pháp luật trong quản lý chi thường xuyên ngân sách phường.

Cơ cấu bộ máy quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận bao gồm chủ tịch UBND quận, phó chủ tịch UBND quận là các vị trí chịu trách nhiệm trước pháp luật. Phòng Tài chính - Kế hoạch quận là đơn vị chính tham mưu quản lý chi và thực hiện các nhiệm vụ quản lý chi. Thanh tra quận, phòng Nội vụ và Kho bạc nhà nước (KBNN) quận là các phòng, cơ quan phối hợp với các trách nhiệm cụ thể.

b) Nhân lực quản lý

Nhân lực quản lý chi thường xuyên ngân sách phường là những người tham gia vào quản lý ở các vị trí khác nhau. Nhân lực cần đáp ứng về số lượng, chất lượng để thực hiện tốt các nhiệm vụ quản lý chi thường xuyên. Chất lượng nhân lực quản lý thể hiện qua trình độ, kiến thức về pháp luật ngân sách, các nghiệp vụ quản lý chi, ý thức tuân thủ pháp luật trong thực thi nhiệm vụ.

1.2.3. Lập kế hoạch chi thường xuyên ngân sách phường

Kế hoạch chi thường xuyên ngân sách phường bao gồm dự toán 3 năm và dự toán hàng năm.

a) Dự toán chi thường xuyên ngân sách phường 3 năm

Dự toán chi thường xuyên ngân sách phường 3 năm là cấu phần của kế hoạch tài chính 3 năm. Theo quy định của Luật ngân sách, UBND quận lập kế hoạch tài chính 3 năm bao gồm dự toán chi và dự toán thu của UBND quận. Trong đó, dự toán chi bao gồm cả chi thường xuyên ngân sách các phường do quận quản lý. UBND quận lập kế hoạch này trình UBND thành phố trực thuộc trung ương để xây dựng kế hoạch tài chính 3 năm của cả thành phố. Dự toán chi thường xuyên ngân sách phường là căn cứ cho dự toán hàng năm và gắn với tự chủ chi của các phường.

b) Dự toán chi thường xuyên ngân sách phường hàng năm

Dự toán chi thường xuyên ngân sách phường hàng năm một bản kế hoạch do UBND quận quyết định để xác định các khoản kinh phí chi thường xuyên cho các hoạt động của phường trong khoảng thời gian một năm, bao gồm các khoản dự trù kinh phí tự chủ chi và kinh phí không tự chủ chi.

Việc lập dự toán chi thường xuyên ngân sách phường hàng năm được thực hiện theo quá trình có sự kết hợp lập ngân sách từ trên xuống và từ dưới lên, như sau:

Bước 1: Lập dự toán và tiếp nhận quyết định giao dự toán từ UBND thành phố trực thuộc Trung ương.

Theo quy định về thời điểm lập dự toán hàng năm, UBND quận chỉ đạo UBND phường lập dự toán, UBND phường lập dự toán trình UBND quận, UBND quận tổng hợp trình Sở Tài chính. Sau khi thống nhất số kiểm tra dự toán với UBND thành phố trực thuộc trung ương, UBND quận lập dự toán trên cơ sở số kiểm tra, gửi UBND thành phố trình HĐND thành phố phân bổ dự toán và UBND thành phố quyết định dự toán cho UBND quận.

Bước 2: Phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên ngân sách phường

UBND quận kiểm tra phương án phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách phường do phòng Tài chính – Kế hoạch quận tham mưu, trình HĐND quận thông qua, ra nghị quyết phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách phường. Tiếp đến, UBND quận ra quyết định giao dự toán chi thường xuyên ngân sách phường. Sau đó, phòng Tài chính – Kế hoạch quận thông báo dự toán chi thường xuyên ngân sách phường. Dự toán này là căn cứ cho UBND quận thực hiện các nhiệm vụ quản lý trong giai đoạn tiếp theo.

Bước 3: Hướng dẫn và thẩm định dự toán phân bổ chi thường xuyên ngân sách phường.

Trước hết, phòng Tài chính – Kế hoạch hướng dẫn các UBND phường lập dự toán phân bổ chi tiết dựa vào các căn cứ pháp luật ngân sách, quy trình lập và định mức hàng năm. Đối tượng được hướng dẫn là UBND phường. Việc hướng dẫn qua các hình thức công văn, trực tiếp. Việc hướng dẫn hàng năm hoặc là năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách nhà nước.

Tiếp đến, phòng Tài chính – Kế hoạch thẩm định dự toán phân bổ chi thường xuyên ngân sách phường do UBND phường xây dựng. Phòng Tài chính – Kế hoạch có trách nhiệm thẩm định dự toán ngân sách phường, trường hợp có sai sót phải đề nghị UBND phường điều chỉnh dự toán theo đúng quy định, đồng thời gửi Kho bạc nhà nước (KBNN) quận làm căn cứ để thực hiện dự toán (Bộ Tài chính, 2016).

Bước 4: Công khai dự toán:

Việc công khai dự toán chi thường xuyên ngân sách phường là một nhiệm vụ của UBND quận nhằm đảm bảo sự minh bạch, trung thực về tài chính công, tăng cường sự giám sát của người dân. Phạm vi công khai là công khai đầy đủ chính xác dự toán và thuyết minh dự toán, công khai đầy đủ căn cứ, nguyên tắc, các tiêu chuẩn phân bổ dự toán.

Đồng thời, UBND quận chỉ đạo UBND phường công khai qua cổng thông tin điện tử của quận. (Quốc hội, 2015, Luật NSNN).

Quá trình bổ sung, điều chỉnh dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước phường theo quy trình như trên. Việc bổ sung do nhiệm vụ phát sinh hàng năm.

1.2.4. Tổ chức thực hiện kế hoạch chi thường xuyên ngân sách phường

Trong tổ chức thực hiện kế hoạch chi thường xuyên ngân sách phường, UBND quận có các nhiệm vụ chủ yếu đảm bảo nhân lực cho các UBND phường chấp hành chi, hướng dẫn, đôn đốc các UBND phường trong thực hiện nhiệm vụ về chi thường xuyên; bố trí nguồn, cấp bổ sung cân đối để đảm bảo chi thường xuyên ngân sách phường; thẩm định, xét, duyệt báo cáo quyết toán chi thường xuyên; giải quyết các mâu thuẫn trong chi thường xuyên ngân sách phường.

a. Đảm bảo nhân lực tài chính - kế toán của UBND phường

Trong phạm vi tổ chức thực hiện kế hoạch chi thường xuyên ngân sách phường, UBND quận có nhiệm vụ tuyển dụng, bố trí, đào tạo công chức tài chính - kế toán của các UBND phường để đảm bảo thực hiện hiệu quả công việc thuộc trách nhiệm của các UBND phường. Theo đó, việc tuyển dụng công chức tài chính - kế toán hàng năm (nếu cần) được UBND quận lên kế hoạch theo đúng quy định biên chế công chức nhà nước và tuyển dụng theo tiêu chuẩn. UBND quận bố trí công chức cho các UBND phường, đào tạo công chức nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao về quản lý ngân sách nhà nước.

b. Hướng dẫn, đôn đốc các UBND phường trong chi thường xuyên

Trong thực hiện kế hoạch chi thường xuyên ngân sách phường, trước hết UBND quận hướng dẫn các UBND phường lập quy chế chi tiêu nội bộ; hướng dẫn việc kiểm tra chi thường xuyên theo đúng pháp luật, định mức chi, theo dự toán và hồ sơ đảm bảo tính pháp lý. Bên cạnh đó, UBND quận hướng dẫn các UBND phường về lập dự toán sử dụng kinh phí, thẩm tra nhu cầu sử dụng kinh phí và hồ sơ rút tiền từ kho bạc nhà nước; hướng dẫn việc đề xuất nhu cầu bổ sung nguồn kinh phí; hướng dẫn hạch toán, kế toán; hướng dẫn việc giám sát, kiểm tra chi thường xuyên cho UBND phường.

Bên cạnh việc hướng dẫn, việc đôn đốc thường xuyên các UBND phường trong chi thường xuyên có vai trò quan trọng để các UBND phường chấp hành chi kịp thời, đúng quy định pháp luật, tiết kiệm chi, chi đúng theo dự toán. Việc đôn đốc thực hiện

thường xuyên và trọng tâm khi có các chính sách mới về chi thường xuyên ngân sách phường. UBND quận kết hợp các hình thức đơn đốc qua văn bản, tổ chức hội nghị, đi thực tế để nắm bắt và chỉ đạo kịp thời.

c. Bố trí nguồn, cấp bổ sung cân đối để đảm bảo chi thường xuyên ngân sách phường

UBND quận trong tổ chức thực hiện kế hoạch chi ngân sách phường phải bố trí đủ nguồn cho chi thường xuyên ngân sách phường theo dự toán đã được duyệt. Đồng thời, đối với các khoản chi do UBND phường đề nghị phòng Tài chính - Kế hoạch quận cấp bổ sung cân đối để đảm bảo chi, phòng Tài chính – Kế hoạch tham mưu cho Chủ tịch UBND quận phương án cấp bổ sung cân đối để đảm bảo chi thường xuyên ngân sách phường.

d. Thẩm định, xét, duyệt quyết toán chi của các UBND phường và tổng hợp, lập báo cáo quyết toán chi thường xuyên của UBND quận

Thẩm định, xét, duyệt quyết toán chi của các UBND phường là nhiệm vụ hàng năm vào cuối kỳ ngân sách của UBND quận. UBND quận chỉ đạo UBND phường lập báo cáo quyết toán chi. Các UBND phường rà soát, đối chiếu chi thường xuyên, lập báo cáo quyết toán để phòng Tài chính – Kế hoạch quận thẩm định, xét, duyệt quyết toán chi thường xuyên.

Phòng Tài chính – Kế hoạch quận tổng hợp và lập báo cáo quyết toán chi thường xuyên, trình Sở Tài chính thẩm định báo cáo quyết toán chi trước khi UBND thành phố trực thuộc trung ương trình HĐND thành phố trực thuộc trung ương thẩm tra và phê chuẩn tổng quyết toán thu, chi hàng năm của thành phố.

e. Giải quyết mâu thuẫn trong chi thường xuyên

Trong quá trình chấp hành chi thường xuyên ngân sách phường, phòng Tài chính – Kế hoạch quận tiếp nhận, xem xét, giải quyết các kiến nghị trong chi thường xuyên. Một số kiến nghị liên quan đến chính sách chi, thủ tục chi, các định mức chi, phương pháp hạch toán, quyết toán. Nguyên nhân do chính sách, quy định thay đổi hoặc do công chức phường còn hạn chế trong nắm bắt các quy định mới.

1.2.5. Kiểm soát chi thường xuyên ngân sách phường

Chủ thể kiểm soát chi thường xuyên ngân sách phường

Chủ thể kiểm soát là Chủ tịch UBND quận, phòng Tài chính – Kế hoạch quận và các đơn vị, cơ quan phối hợp khác như KBNN quận, Thanh tra Thành phố, Sở Tài chính.

Nội dung kiểm soát chi thường xuyên ngân sách phường

- Kiểm soát trước chi thường xuyên ngân sách phường: kiểm soát lập dự toán chi (căn cứ, định mức, biên chế, khoản mục, nguồn); kiểm soát phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách phường, kiểm soát công khai dự toán chi thường xuyên ngân sách phường.

- Kiểm soát trong chi thường xuyên ngân sách phường: kiểm soát lập dự toán chi tiêu cho từng khoản mục; kiểm soát thủ tục thanh toán; mục đích sử dụng các khoản chi; kiểm soát định mức chi đã áp dụng; giá trị các khoản chi thường xuyên kiểm soát việc hướng dẫn của UBND phường cho các đơn vị sử dụng ngân sách chi thường xuyên; kiểm soát hạch toán, kế toán các khoản chi thường xuyên.

- Kiểm soát sau chi thường xuyên ngân sách phường: giám sát và đánh giá số liệu chi thường xuyên ngân sách phường so với dự toán; mức tiết kiệm chi thường xuyên; đánh giá tuân thủ quy định pháp luật ngân sách; đánh giá việc đảm bảo chi cho các hoạt động của phường.

Công cụ và hình thức kiểm soát:

Công cụ kiểm soát chi thường xuyên ngân sách phường mà UBND quận sử dụng là các quy định pháp luật về chi thường xuyên; dự toán chi thường xuyên; quy chế chi tiêu nội bộ; phần mềm quản lý ngân sách nhà nước; phần mềm kế toán để đối chiếu số liệu; kho bạc nhà nước.

Hình thức kiểm soát gồm kiểm soát định kỳ theo kế hoạch và kiểm soát đột xuất khi có yêu cầu từ cơ quan chức năng và dấu hiệu vi phạm.

1.3. Nhân tố ảnh hưởng đến quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận

1.3.1. Nhân tố thuộc về UBND quận

UBND quận là cơ quan quản lý chi thường xuyên ngân sách. UBND cấp quận ảnh hưởng đến quản lý chi thường xuyên phường theo các khía cạnh như sau:

Định hướng phát triển kinh tế - xã hội

Định hướng phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn quận là nhân tố quan trọng định hướng cho các hoạt động quản lý của UBND phường. UBND phường có nhiệm vụ triển khai càng nhiều hoạt động càng cần có các nguồn lực cho chi thường xuyên của UBND phường. Ở những thành phố lớn, các sự kiện kinh tế -

xã hội diễn ra thường xuyên là các nhân tố cần quan tâm trong chi thường xuyên ngân sách phường.

Thu ngân sách của quận

Thu ngân sách của quận là một trong những căn cứ để đảm bảo chi thường xuyên nói chung và chi thường xuyên ngân sách cấp phường nói riêng. Đối với các phường đang thí điểm không có HĐND, UBND phường không phải là một cấp thực hiện thu ngân sách. Vì thế, thu ngân sách của quận có quy mô lớn hay nhỏ sẽ ảnh hưởng đáng kể đến chi thường xuyên ngân sách phường. Biến động các khoản thu của quận cũng phụ thuộc vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn quận nói chung và mỗi phường nói riêng.

Quản lý nhân lực công

Yếu tố quản lý con người là tiền đề để có bộ máy quản lý chi thường xuyên ngân sách phường có đủ năng lực. Kết quả phụ thuộc vào mỗi hoạt động tuyển dụng, đào tạo, đánh giá, đãi ngộ nhân lực công của UBND quận. Nhân lực công là yếu tố thay đổi cùng với thể chế của nhà nước vì thể chế nhà nước ngày càng được hoàn thiện sẽ là điều kiện để có nhân lực công có năng lực ngày càng tốt hơn.

Công nghệ thông tin trong quản lý

Quản lý chi thường xuyên ngân sách phường chịu sự tác động của công nghệ thông tin trong quản lý. UBND quận có khả năng áp dụng công nghệ thông tin mới trong quản lý chi sẽ nâng cao mức độ công khai, minh bạch, chính xác, kịp thời trong quản lý chi thường xuyên. Công nghệ mới trong quản lý liên quan đến phương pháp, phần mềm mới, quy trình mới trong các hoạt động về quản lý chi thường xuyên ngân sách phường.

1.3.2. Nhân tố thuộc môi trường bên ngoài UBND quận

Nhân tố thuộc UBND phường

Những đặc điểm của UBND phường có ảnh hưởng đến quản lý chi thường xuyên ngân sách phường của UBND quận. Đó là số lượng các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội do UBND phường quản lý chi ngân sách; số lượng cán bộ, công chức hưởng lương ngân sách trên địa bàn phường; nhiệm vụ của UBND phường, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội. Sự biến động thay đổi của các nhân tố này tác động đến quản lý chi thường xuyên ngân sách phường của UBND quận.

Nhân tố thuộc chính quyền thành phố trực thuộc trung ương

Chính quyền thành phố trực thuộc trung ương ban hành những chính sách, quy định, định mức về chi thường xuyên ngân sách phường. Những chính sách, quy định phù hợp với thực tiễn, khả thi về tài chính sẽ giúp cho hoạt động quản lý chi thường xuyên ngân sách phường hiệu lực và bền vững hơn. Việc này đòi hỏi những đổi mới trong xây dựng, ban hành các chính sách, quy định của chính quyền thành phố trực thuộc trung ương.

Môi trường chính trị, pháp luật

Thể chế chính trị, sự ổn định chính trị là những nhân tố ảnh hưởng rõ ràng đến quản lý chi thường xuyên. Bên cạnh đó, sự phù hợp, và tính ổn định và thống nhất của hệ thống pháp luật ngân sách nhà nước là các tiền đề quan trọng cho quản lý chi thường xuyên ngân sách phường của UBND quận.

Môi trường kinh tế - xã hội

Đặc điểm phát triển kinh tế - xã hội ở các phường trên địa bàn quận là bối cảnh quan trọng đối với quản lý chi thường xuyên ngân sách phường. Sự phát triển kéo theo nhu cầu tăng của chi thường xuyên ngân sách phường, đồng thời làm gia tăng nguồn thu ngân sách nhà nước cho chi thường xuyên.

Môi trường tự nhiên

Nhân tố môi trường tự nhiên như các điều kiện tài nguyên tự nhiên để phát triển kinh tế - xã hội hay điều kiện khí hậu thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của dân cư. Biến đổi thời tiết khí hậu bất thường ảnh hưởng đến các hoạt động kinh tế - xã hội và nhiệm vụ thường xuyên của UBND các phường.

CHƯƠNG 2
PHÂN TÍCH THỰC TRẠNG QUẢN LÝ
CHI THƯỜNG XUYÊN NGÂN SÁCH PHƯỜNG TẠI UBND
QUẬN HAI BÀ TRUNG GIAI ĐOẠN 2021-2023

2.1. Chi thường xuyên ngân sách phường trên địa bàn quận Hai Bà Trưng giai đoạn 2021 -2023

2.1.1. Tổng quan về các phường trên địa bàn quận Hai Bà Trưng giai đoạn 2021-2023

Quận Hai Bà Trưng là một trong những quận trung tâm của Thành phố Hà Nội. Trong giai đoạn 2021-2023, quận Hai Bà Trưng có tổng diện tích là 9,62 km², có 18 phường: Bạch Đằng; Bách Khoa, Bạch Mai, Cầu Dền, Đồng Mác, Đồng Nhân, Lê Đại Hành, Đồng Tâm, Minh Khai, Nguyễn Du, Phạm Đình Hổ, Phố Huế, Quỳnh Lôi, Quỳnh Mai, Thanh Lương, Thanh Nhân, Trương Định, Vĩnh Tuy. Tổng dân số quận Hai Bà Trưng tính đến năm 2022 là 303.586 người, mật độ dân số đạt 33.420 người/km². Trong đó, phần lớn dân cư thuộc dân tộc Kinh.

Phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2023 của Quận là sự đóng góp 18 phường trên địa bàn quận.

Về kinh tế

Trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước gặp nhiều khó khăn, nhưng quận Hai Bà Trưng vẫn phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2023 đặc biệt là tăng trưởng, phát triển kinh tế đều đạt và vượt cao so với cùng kỳ.

Tốc độ tăng giá trị sản xuất ngành thương mại và dịch vụ năm 2023 đạt 18,14%, gần bằng tốc độ tăng của năm 2022 và cao hơn 1,13 % so với năm 2021. Tốc độ tăng giá trị sản xuất công nghiệp và xây dựng cũng đạt được sự tăng trưởng bền vững hàng năm với trên 10%. Đây là sự tăng trưởng khá tốt trong bối cảnh kinh tế khá ảm đạm trong giai đoạn vừa qua.

Công tác tài chính, ngân sách được điều hành hiệu quả, đảm bảo cân đối tài chính đáp ứng các nhiệm vụ chính trị, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội, an ninh – quốc phòng. Tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt gần 13.000 tỉ đồng trong năm 2023, đạt 100,4% dự toán, bằng 110% so với thực hiện năm 2022. Năm 2023 tiếp tục thực

hiện thí điểm mô hình chính quyền đô thị, nhiệm vụ thu thuế không giao chỉ tiêu dự toán cho UBND các phường nhưng UBND quận tiếp tục giao nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2023 trên địa bàn cho các đơn vị để nêu cao vai trò, trách nhiệm UBND các phường.

Bảng 2.1: Một số kết quả phát triển kinh tế - xã hội của Quận Hai Bà Trưng

TT	Nội dung	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Tốc độ tăng giá trị sản xuất ngành thương mại và dịch vụ	%	17,01	18,27	18,14
2	Tốc độ tăng giá trị sản xuất công nghiệp và xây dựng	%	10,9	15,25	11,31
3	Thu ngân sách trên địa bàn Quận	Triệu VNĐ	15.547.719	11.095.517	12.695.407
4	Duy trì tỷ lệ phường đạt chuẩn quốc gia về y tế	%	100	100	100
5	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	%	91,5	92,5	94,5
6	Tỷ lệ thất nghiệp đô thị	%	2,9	2,9	2,9
7	Giới thiệu và tư vấn việc làm	Người	8.105	9.602	9.300
8	Tỷ lệ lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc trên lực lượng lao động trong độ tuổi lao động	%	40,0	41,7	45,0
9	Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu “Gia đình văn hóa”	%	87,0	87,5	88,0
10	Tỷ lệ tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa”	%	73,5	74,0	74,0

Nguồn: UBND quận Hai Bà Trưng

Về xã hội

Tỷ lệ phường đạt chuẩn quốc gia về y tế là chỉ tiêu được giữ vững ở mức 100% trong các năm vừa qua. Quận cũng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn, tư vấn về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp. Trong năm 2023,

hoàn thành 100% các chỉ tiêu Thành phố giao về bảo hiểm trong đó: tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 93,5% (KH giao 93,5%), (tăng 1,8% so với năm 2022); tỷ lệ lao động tham gia BHXH bắt buộc đạt 43% (KH giao 43%), (tăng 3% so với năm 2022); số người tham gia BH thất nghiệp đạt 39% (KH giao 39%) (tăng 1,5% so với năm 2022); tỷ lệ lao động tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện chiếm 2% (KH giao 2%), (tăng 0,5% so với năm 2022).

Tỷ lệ thất nghiệp đô thị trung bình là 2,9% trong giai đoạn 2021-2023. Hàng năm, UBND Quận, UBND các phường đã quản lý có hiệu quả hoạt động giới thiệu và tư vấn việc làm, tăng cường phối hợp giới thiệu giải quyết việc làm. Trong năm thực hiện xác nhận hồ sơ, tạo điều kiện giải quyết việc làm khối doanh nghiệp nhà nước, liên doanh, tư nhân, khoảng gần 9.000 người có việc làm mới hàng năm.

Trong lĩnh vực văn hóa, Lãnh đạo các phường thường xuyên đôn đốc xây dựng nếp sống văn hóa và gia đình văn hóa, tuyên truyền vận động. Nhân dân đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, tích cực giữ gìn vệ sinh môi trường, đảm bảo văn minh đô thị. Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu “Gia đình văn hóa” đạt 88%; Tỷ lệ tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa” đạt 74%.

2.1.2. Thực trạng chi thường xuyên ngân sách phường trên địa bàn quận Hai Bà Trưng giai đoạn 2021 -2023

Chi thường xuyên ngân sách phường trên địa bàn quận Hai Bà Trưng giai đoạn 2021-2023 biến động tăng, giảm nhẹ qua các năm. Sự biến động hàng năm chi thường xuyên ngày do do quy mô biên chế cán bộ, công chức có thay đổi và định mức giao khoán kinh phí hàng năm (như trong năm 2022) có những thay đổi tăng nhẹ. Tổng chi thường xuyên ngân sách phường của Quận năm 2021 là 193 tỉ đồng, năm 2022 có sự tăng nhẹ 10 tỉ so với năm 2021. Năm 2023, tổng chi thường xuyên giảm 4 tỉ so với năm 2022 do giảm chi quản lý hành chính và chi đảm bảo xã hội. Việc giảm chi nguyên nhân là do năm 2023 số thu ngân sách trên địa bàn Quận được hưởng theo tỷ lệ điều tiết giảm so với năm 2022, do vậy, số chi quận giao dự toán cho các đơn vị cũng giảm theo.

Trong tổng chi thường xuyên, chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể chiếm tỉ lệ lớn nhất: năm 2021, tỉ lệ chi này trong chi thường xuyên chiếm gần 66%; năm 2023, chiếm 68,9%. Chi đảm bảo xã hội cũng tương nhiều cho

thấy sự quan tâm của Quận tới chi thực hiện các chính sách xã hội tại các phường. Năm 2023, một số khoản chi giảm so với năm trước như chi quốc phòng. Chi hoạt động kinh tế giảm còn 1 tỉ đồng vào năm 2022, 2023. Nguyên nhân giảm do số để lại chi ngân sách Quận giảm, nguyên nhân là số thu trên địa bàn quận giảm và tỷ lệ điều tiết ngân sách quận được hưởng thấp hơn so với năm 2022.

**Bảng 2.2: Thực trạng chi thường xuyên ngân sách phường
trên địa bàn quận Hai Bà Trưng**
Đvt: tỉ đồng

		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
	Tổng	193,48	203,87	201,09
1	Chi quốc phòng	8,71	7,30	6,93
2	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội	13,51	14,48	18,69
3	Chi sự nghiệp môi trường	1,01	1,33	1,39
4	Chi các hoạt động kinh tế	1,94	1,12	0,69
5	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	4,74	1,12	0,96
6	Chi bảo đảm xã hội	125,77	138,75	137,49

Nguồn: UBND Quận Hai Bà Trưng

Chi thường xuyên ngân sách phường bao gồm chi từ nguồn kinh phí được tự chủ và chi từ nguồn kinh phí không được tự chủ.

Chi từ nguồn kinh phí được tự chủ được tính cấp kinh phí theo định mức khoán theo số biên chế. Khoản chi này bao gồm tiền lương, phụ cấp và khoán chi hoạt động. Khoản chi này hàng năm chiếm khoảng 40% tổng chi thường xuyên. Đây là khoản chi quan trọng để đảm bảo về các khoản chi cho con người và các hoạt động chuyên môn. Một số phường có khoản chi lương, phụ cấp tương đối lớn như phường Vĩnh Tuy, Thanh Nhàn, Minh Khai, Thanh Lương. Nguyên nhân các phường có số chi lương, phụ cấp tương đối lớn do đây là các phường có địa bàn rộng, số lượng dân và tổ dân phố nhiều

hơn các phường khác nên phụ cấp của lực lượng không chuyên trách tổ dân phố cao hơn các phường khác.

Bảng 2.3: Chi thường xuyên ngân sách phường năm 2023 tại Quận HBT

Đvt: tỉ đồng

TT	Nội dung	Kinh phí tự chủ		Kinh phí không tự chủ		
		Quỹ tiền lương, phụ cấp	Khoán chi hoạt động	Chế độ phụ cấp, bồi dưỡng (khoán 341)	Chi thường xuyên khác phường (khoán 341)	Chi các nhiệm vụ mục tiêu
	Tổng	71,87	122,36	81,59	123,65	82,69
1	Đông Mác	3,45	4,54	3,76	4,53	3,93
2	Phố Huế	3,83	5,73	4,25	6,17	4,18
3	Trương Định	4,10	7,33	4,74	7,15	4,74
4	Quỳnh Mai	3,89	6,17	4,25	6,36	4,43
5	Đồng Nhân	3,56	5,08	3,94	4,82	4,00
6	Vĩnh Tuy	5,44	11,00	6,43	11,13	6,60
7	Nguyễn Du	3,67	6,85	4,28	7,04	4,48
8	Quỳnh Lôi	3,99	6,56	4,50	6,63	4,55
9	Lê Đại Hành	3,57	5,46	4,10	7,06	4,30
10	Thanh Nhàn	4,38	7,60	5,08	7,50	5,10
11	Bạch Đằng	3,92	7,76	4,31	7,27	4,47
12	Phạm Đình Hổ	3,77	7,37	4,31	7,25	4,32
13	Bách Khoa	3,98	5,86	4,45	5,23	4,48
14	Đồng Tâm	3,96	6,91	4,57	6,75	4,49
15	Minh Khai	4,46	7,27	5,16	6,97	5,15
16	Thanh Lương	4,41	8,70	5,03	8,23	4,99
17	Bạch Mai	3,97	6,52	4,37	8,11	4,40
18	Cầu Dền	3,53	5,66	4,06	5,44	4,08

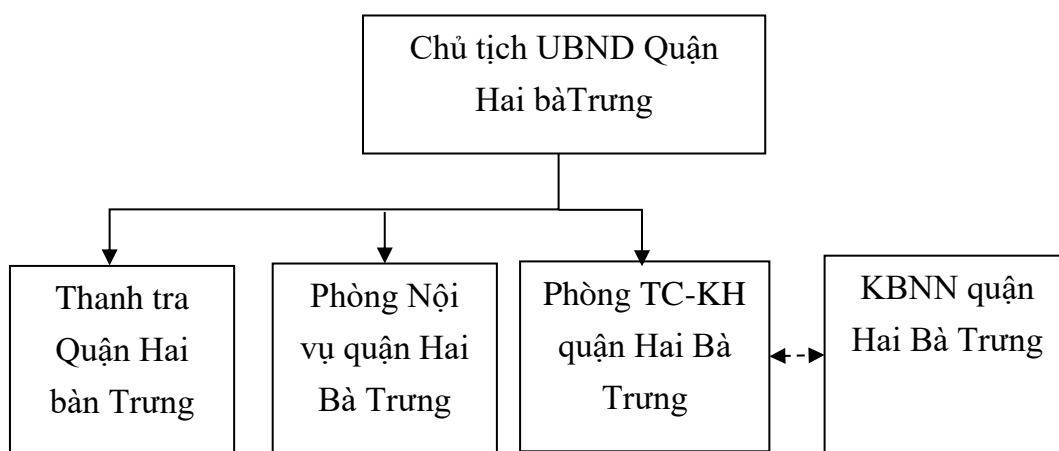
Nguồn: UBND Quận Hai Bà Trưng

Chi từ kinh phí không được tự chủ lớn hơn so với các khoản chi được tự chủ. Cơ cấu cho từ kinh phí không được tự chủ chủ yếu là chi các nhiệm vụ mục tiêu của các phường, chiếm gần 68% tổng chi từ kinh phí không được tự chủ. Chi theo chế độ phụ cấp, bồi dưỡng và chi thường xuyên khác của phường theo khoản 341 chiếm khoảng 38%. Khoản chi các nhiệm vụ mục tiêu của một số phường như Vĩnh Tuy, Nguyễn Du, Đồng Tâm, Minh Khai tương đối lớn so với các phường khác. Nguyên nhân do dân số đông, tổ dân phố nhiều hơn nên các nhiệm vụ mục tiêu được tính trên cơ sở số dân sẽ cao hơn các phường khác. Chế độ phụ cấp, bồi dưỡng và chi thường xuyên khác phường trung bình khoảng hơn 1 tỉ đồng/phường tùy theo các hoạt động bồi dưỡng và các hoạt động thường xuyên khác của các phường.

2.2. Thực trạng quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng giai đoạn 2021-2023

2.2.1. Bộ máy quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng

a) Cơ cấu bộ máy



Sơ đồ 2.1: Cơ cấu bộ máy quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng

Nguồn: UBND quận Hai Bà Trưng

Cơ cấu bộ máy quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng bao gồm Chủ tịch UBND Quận chịu trách nhiệm trước pháp luật về quản lý chi.

Phòng Tài chính – Kế hoạch Quận là đơn vị chính tham mưu quản lý chi và thực hiện các nhiệm vụ quản lý chi.

Thanh tra Quận có nhiệm vụ thanh tra chi thường xuyên ngân sách phường, Phòng Nội vụ phối hợp trong xác định biên chế lập dự toán chi, khoán chi thường xuyên từ kinh phí được tự chủ. KBNN Quận là cơ quan phối hợp trong thanh toán chi và kiểm soát chi.

Nhìn chung, cơ cấu bộ máy quản lý theo đúng quy định pháp luật, chức năng nhiệm vụ được phân công hợp lý để phân công hợp lý giữa các phòng, đơn vị, cơ quan.

b) Nhân lực quản lý

Về số lượng

Nhân lực quản lý chi thường xuyên ngân sách phường của UBND quận Hai Bà Trưng bao gồm chủ tịch và công chức ở phòng TC-KH, Thanh tra Quận, Phòng Nội vụ. Tổng nhân lực năm 2021 là 32 người, năm 2022 giảm 2 nhân lực, năm 2023 giảm thêm 3 nhân lực. Nhân lực giảm là nhân lực của phòng TC-KH Quận do về hưu và chuyển công tác lên sở tài chính và các quận khác.

Về trình độ, nhân lực Phòng TC-KH có trình độ về tài chính, kế toán tương đối tốt, năm 2023, có 10/15 nhân lực của Phòng có trình độ Đại học ngành tài chính – kế toán. Nhân lực của Thanh tra Quận có 6/7 người đạt trình độ đại học quản lý nhà nước, quản lý hành chính, quản lý nhà nước về kinh tế.

Về ngạch, trong tổng số 27 nhân lực quản lý chi thường xuyên ngân sách phường của UBND quận Hai Bà Trưng, có 26 nhân lực ở ngạch chuyên viên và 1 nhân lực ở ngạch chuyên viên chính.

Nhân lực cũng được bồi dưỡng hàng năm để đảm bảo các điều kiện ở ngạch. Hàng năm nhân lực chủ yếu được bồi dưỡng về tài chính công và bồi dưỡng về kế toán, tài chính. Tuy vậy, nhân lực quản lý chưa được bồi dưỡng về chuyển đổi số trong quản lý hành chính, quản lý tài chính công để đón đầu với những đổi mới trong quản lý nhà nước. Nhân lực cũng ít được bồi dưỡng về kiểm tra nội bộ, kiểm tra tài chính công.

Bảng 2.4: Nhân lực quản lý chi thường xuyên ngân sách phường của UBND quận Hai Bà Trưng

Đơn vị tính: người

TT	Nội dung	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Tổng số			
2	Vị trí	32	30	27

TT	Nội dung	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
2.1	Chủ tịch UBND Quận	1	1	1
2.2	Phòng TC-KH	20	18	15
2.2.1	Đại học ngành tài chính – kế toán	13	12	10
2.2.2	Đại học ngành khác	7	6	5
2.3.	Thanh tra quận	7	7	7
2.3.1	Đại học QLNN, Quản lý hành chính, QLNN về kinh tế	6	6	6
2.3.2	Đại học ngành khác	1	1	1
2.4	Phòng Nội vụ	4	4	4
3	Theo ngạch	32	30	27
3.1	Chuyên viên chính	1	1	1
3.2	Chuyên viên	31	29	26
4	Bồi dưỡng chuyên môn			
4.1	Đã được bồi dưỡng về tài chính công	10	15	10
4.2	Đã được bồi dưỡng về QLNN	5	3	3
4.3	Đã được bồi dưỡng về kế toán, tài chính	13	12	10

Nguồn: UBND Quận Hai Bà Trưng

Hộp 2.1. Kết quả phỏng vấn công chức Phòng TC-KH về bộ máy quản lý chi thường xuyên ngân sách phường của UBND quận Hai Bà Trưng

Câu hỏi: Ông, bà nhận xét như thế nào về bộ máy quản lý chi thường xuyên ngân sách phường của UBND quận Hai Bà Trưng?

Trả lời:

Cấu bộ máy quản lý theo đúng quy định pháp luật, chức năng nhiệm vụ được phân công hợp lý để phân công hợp lý giữa các phòng, đơn vị, cơ quan. Nhân lực quản lý có trình độ đáp ứng yêu cầu, được bồi dưỡng về tài chính công; bồi dưỡng về kế toán, tài chính. Tuy vậy, nhân lực quản lý chưa được bồi dưỡng về chuyển đổi số trong quản lý hành chính, quản lý tài chính công để đón đầu với những đổi mới trong quản lý nhà nước. Nhân lực cũng ít được bồi dưỡng về kiểm tra nội bộ, kiểm tra tài chính công.

Nguồn: Kết quả phỏng vấn công chức phòng TC-KH tại UBND Quận

2.2.2. Lập kế hoạch chi thường xuyên ngân sách phường

a) Dự toán chi thường xuyên ngân sách phường 3 năm

Tại Việt Nam, theo quy định pháp luật, dự toán chi thường xuyên ngân sách phường 3 năm, phần kinh phí chi các nhiệm vụ mục tiêu là dự toán cần được dự kiến ở cấp quận, trình lên cho cấp tỉnh để lập dự toán 3 năm của cấp tỉnh. Dự toán chi thường xuyên phần kinh phí mục tiêu được lập trong năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách 3 năm.

Việc lập dự toán theo định hướng quản lý ngân sách Trung ương, định hướng quản lý ngân sách của Thành phố Hà Nội. UBND quận Hai Bà Trưng xây dựng dự toán chi thường xuyên ngân sách phường 2 năm phần kinh phí mục tiêu căn cứ vào đề xuất của UBND các phường trong năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách. UBND Quận xây dựng dự toán trên cơ sở dự toán năm trước có điều chỉnh tăng tỉ lệ khoảng 8-10% so với dự toán năm kế trước.

Trên thực tế, việc lập dự toán chi thường xuyên ngân sách phường phần kinh phí mục tiêu theo phương pháp ngân sách gia tăng, chưa thể tính được các điều chỉnh chính sách hay các nhiệm vụ mục tiêu mới có thể sẽ thực hiện trong hai năm kế tiếp. Vì thế, dự toán chi thường xuyên 3 năm phần kinh phí mục tiêu có tính hình thức, không thể hiện được sự định hướng cho dự toán hàng năm.

b) Dự toán chi thường xuyên ngân sách phường hàng năm

Lập dự toán chi thường xuyên ngân sách phường hàng năm cùng với lập dự toán tài chính của Quận. Việc lập dự toán chi thường xuyên ngân sách phường hàng năm tại Quận Hai Bà Trưng cũng như các quận khác được thực hiện theo quá trình có sự kết hợp lập ngân sách từ trên xuống và từ dưới lên. Các bước như sau:

Bước 1: UBND Quận lập dự toán và tiếp nhận quyết định giao dự toán từ UBND thành phố Hà Nội.

Theo hướng dẫn lập dự toán của Bộ Tài chính và UBND Thành phố Hà Nội, UBND quận Hai Bà Trưng chỉ đạo 18 UBND phường lập dự toán. 18 UBND phường lập dự toán trình Phòng TC-KH, UBND Quận để tổng hợp, gửi Sở Tài chính Hà Nội.

Dự toán chi thường xuyên ngân sách các phường được lập bao gồm kinh phí tự chủ và kinh phí không tự chủ. Về cơ bản, dự toán này được lập trên cơ sở dự toán năm trước, có mức điều chỉnh theo tiền lệ của những năm trước. Tổng dự toán chi ngân sách phường năm 2021 là 209 tỷ đồng, năm 2022, 2023 có điều chỉnh giảm do thay đổi điều chỉnh giảm kinh phí không tự chủ, chủ yếu ở mục chi các nhiệm vụ mục tiêu ở năm 2022; giảm chi thường xuyên khác phường ở năm 2023. Việc điều

chỉnh giảm chủ yếu do các hoạt động không được tự chủ dự kiến ít hơn do dịch bệnh Covid, đồng thời trong năm 2023, số thu ngân sách trên địa bàn quận được hưởng theo tỷ lệ điều tiết giảm so với năm 2022, ảnh hưởng đến dự toán chi theo định hướng của UBND Quận.

Bảng 2.5: Dự toán chi thường xuyên ngân sách phường UBND Quận trình sở Tài chính trước khi giao số kiểm tra dự toán

Đvt: tỉ Đồng

TT	Nội dung	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
	Tổng chi thường xuyên ngân sách các phường	208,82	206,89	206,28
1	Kinh phí tự chủ	70,46	79,71	81,45
1.1	Quỹ tiền lương, phụ cấp	44,61	55,22	55,48
1.2	Khoản chi hoạt động	25,85	24,50	25,97
2	Kinh phí không tự chủ	138,36	127,18	124,83
2.1	Chế độ phụ cấp, bồi dưỡng (khoản 341)	17,07	18,49	19,79
2.2	Chi thường xuyên khác phường (khoản 341)	41,30	33,00	20,54
2.3	Chi các nhiệm vụ mục tiêu	80,00	75,69	84,50

Nguồn: UBND quận Hai Bà Trưng

Cũng như quy trình ở các quận, tỉnh thành phố khác, Sở Tài chính thống nhất số kiểm tra dự toán, giao số kiểm tra dự toán cho UBND Quận Hai Bà Trưng. Phòng Tài chính – Kế hoạch Quận tham mưu cho UBND Quận lập dự toán chi thường xuyên trên cơ sở điều chỉnh của 18 UBND phường theo số kiểm tra. Sở Tài chính Thành phố Hà Nội tham mưu cho UBND thành phố Hà Nội trình HĐND Thành phố phân bổ dự toán, UBND thành phố Hà Nội quyết định giao dự toán cho UBND quận Hai Bà Trưng.

Bước 2: Phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên ngân sách phường

Phòng Tài chính – Kế hoạch Quận Hai Bà Trưng tham mưu cho UBND Quận về Phương án phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách cho 18 phường, trình HĐND Quận ra nghị quyết phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách phường. Bước sau đó là UBND Quận ra quyết định giao dự toán chi thường xuyên ngân sách cho 18 UBND

phường. Trong quá trình thử nghiệm chính quyền đô thị, UBND phường không còn phải thông qua dự toán tại HĐND phường

Phòng Tài chính – Kế hoạch Quận Hai Bà Trưng thông báo dự toán chi thường xuyên ngân sách phường cho 18 UBND phường để làm căn cứ cho UBND Quận tổ chức thực hiện toán chi thường xuyên.

Bảng 2.6: Giao dự toán chi thường xuyên ngân sách phường tại quận Hai Bà Trưng

TT	Nội dung	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
	Tổng chi thường xuyên ngân sách các phường	Tỷ VNĐ	194,23	205,24	203,88
1	Kinh phí tự chủ	Tỷ VNĐ	71,87	81,59	82,69
1.1	Quỹ tiền lương, phụ cấp	Tỷ VNĐ	46,02	55,48	56,72
1.2	Khoản chi hoạt động	Tỷ VNĐ	25,85	26,11	25,97
2	Kinh phí không tự chủ	Tỷ VNĐ	122,36	123,65	121,19
2.1	Chế độ phụ cấp, bồi dưỡng (khoản 341)	Tỷ VNĐ	17,07	18,00	19,79
2.2	Chi thường xuyên khác phường (khoản 341)	Tỷ VNĐ	41,30	33,00	18,54
2.3	Chi các nhiệm vụ mục tiêu	Tỷ VNĐ	64,00	72,65	82,86
3	Cơ cấu kinh phí tự chủ	%	37,0	39,8	40,6
4	Cơ cấu kinh phí không tự chủ	%	64,0	68,0	68,6

Nguồn: UBND quận Hai Bà Trưng

Bảng 2.7: Giao dự toán chi thường xuyên ngân sách phường, chi tiết theo các phường tại quận Hai Bà Trưng

Đvt: tỉ VNĐ

TT	Nội dung	Năm 2021		Năm 2022		Năm 2023	
		Kinh phí tự chủ	Kinh phí không tự chủ	Kinh phí tự chủ	Kinh phí không tự chủ	Kinh phí tự chủ	Kinh phí không tự chủ
	Tổng	71,87	122,36	81,59	123,65	82,69	121,19
1	Đống Mác	3,45	4,54	3,76	4,53	3,93	4,58
2	Phố Huế	3,83	5,73	4,25	6,17	4,18	5,41
3	Trương Định	4,10	7,33	4,74	7,15	4,74	7,28

TT	Nội dung	Năm 2021		Năm 2022		Năm 2023	
		Kinh phí tự chủ	Kinh phí không tự chủ	Kinh phí tự chủ	Kinh phí không tự chủ	Kinh phí tự chủ	Kinh phí không tự chủ
4	Quỳnh Mai	3,89	6,17	4,25	6,36	4,43	5,87
5	Đông Nhân	3,56	5,08	3,94	4,82	4,00	5,10
6	Vĩnh Tuy	5,44	11,00	6,43	11,13	6,60	11,77
7	Nguyễn Du	3,67	6,85	4,28	7,04	4,48	7,03
8	Quỳnh Lôi	3,99	6,56	4,50	6,63	4,55	6,64
9	Lê Đại Hành	3,57	5,46	4,10	7,06	4,30	5,73
10	Thanh Nhàn	4,38	7,60	5,08	7,50	5,10	7,28
11	Bạch Đằng	3,92	7,76	4,31	7,27	4,47	7,14
12	Phạm Đình Hồ	3,77	7,37	4,31	7,25	4,32	7,11
13	Bách Khoa	3,98	5,86	4,45	5,23	4,48	5,49
14	Đông Tâm	3,96	6,91	4,57	6,75	4,49	6,50
15	Minh Khai	4,46	7,27	5,16	6,97	5,15	7,28
16	Thanh Lương	4,41	8,70	5,03	8,23	4,99	8,05
17	Bạch Mai	3,97	6,52	4,37	8,11	4,40	7,55
18	Cầu Dền	3,53	5,66	4,06	5,44	4,08	5,38

Nguồn: UBND quận Hai Bà Trưng

So với số đề xuất dự toán chi thường xuyên ở bước 1, dự toán chi thường xuyên ngân sách phường được giao thường thấp hơn đáng kể do yêu cầu điều chỉnh theo số giao dự toán. Như trong năm 2021, số giao dự toán thấp hơn so với số đề xuất hơn khoảng gần 3 tỉ đồng; năm 2022, 2023, số được giao thấp hơn số đề xuất khoảng 2 tỉ đồng. Số tiền chênh lệch này chủ yếu nằm ở chi nhiệm vụ mục tiêu. Tuy nhiên, có những khoản chi như chi tự chủ được giao cao hơn do những thay đổi về mức lương, mức khoán. Dự toán chi thường xuyên ngân sách phường có mức giao kinh phí không được tự chủ cao hơn 1,5 lần so với giao kinh phí tự chủ. Đây cũng là đặc điểm ở các thành phố lớn, nơi mà các hoạt động thuộc nhiệm vụ mục tiêu khá lớn. Hơn nữa, các nhiệm vụ mục tiêu được giao khá nhiều kinh phí cho thấy UBND Quận đang ưu tiên ngân sách cho các mục tiêu kinh tế - xã hội.

Phân tích theo số giao dự toán ở các UBND phường cho thấy kinh phí được tự chủ được giao của UBND phường Vĩnh Tuy là lớn nhất, nguyên nhân Phường này tương đối lớn, dân số đông, tổ dân phố nhiều hơn nên các nhiệm vụ mục tiêu được tính trên cơ

sở số dân sẽ cao hơn các phường khác. Một số UBND phường cũng được giao kinh phí không được tự chủ lớn hơn so với UBND phường khác như UBND phường Vĩnh Tuy được giao 11 - 12 tỉ đồng/năm, UBND Phường Thanh Lương, Bạch Mai được giao 8 - 9 tỉ đồng/năm, trong khi các phường khác được giao 5-7 tỉ đồng/năm.

Bước 3: Hướng dẫn và thẩm định dự toán phân bổ chi thường xuyên ngân sách phường.

Phòng Tài chính – Kế hoạch Quận hướng dẫn các UBND phường lập dự toán phân bổ chi tiết. Những nội dung hướng dẫn về Luật Ngân sách, Nghị định chi tiết về Luật ngân sách, Thông tư của Bộ Tài chính về hướng dẫn liên quan đến chi thường xuyên ngân sách phường. Hiện nay, hình thức hướng dẫn của Phòng Tài chính – Kế hoạch Quận thông qua công văn, hướng dẫn qua các phương tiện thông tin hiện đại ở năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách nhà nước và hướng dẫn hàng năm trước khi lập dự toán.

Nội dung hướng dẫn cụ thể về chi thường xuyên ngân sách phường của Phòng Tài chính – Kế hoạch Quận cho UBND phường như sau: Hướng dẫn xây dựng quỹ lương dựa trên số biên chế có mặt thực tế tại thời điểm 01/7 hàng năm; Xây dựng dự toán kinh phí được tự chủ đảm bảo định mức chi quản lý hành chính nhà nước, đảng, đoàn thể theo các Nghị quyết của HĐND Thành phố Hà Nội về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và định mức phân bổ chi ngân sách nhà nước Thành phố Hà Nội; xây dựng dự toán chi các nhiệm vụ mục tiêu căn cứ tiêu chuẩn, định mức chi quy định tại các văn bản của Luật NSNN, hướng dẫn của Bộ Tài chính, Nghị quyết của HĐND Thành phố Hà Nội và trên cơ sở nhu cầu và yêu cầu thực tế tại địa phương.

Sau khi được hướng dẫn, 18 UBND phường lập dự toán phân bổ chi thường xuyên ngân sách phường, gửi Phòng Tài chính – Kế hoạch Quận thẩm định dự toán phân bổ. Phòng Tài chính – Kế hoạch Quận thông báo một số UBND phường điều chỉnh nếu có. UBND Quận thông qua dự toán phân bổ chi tiết của các phường. Các UBND phường gửi KBNN quận Hai Bà Trưng làm căn cứ để chấp hành dự toán.

Bước 4: Công khai dự toán:

UBND Quận Hai Bà Trưng tiến hành công khai dự toán chi thường xuyên ngân sách phường minh bạch, trung thực về tài chính công, đồng thời người dân được giám sát chi thường xuyên ngân sách phường qua thông tin công khai này. UBND Quận cũng chỉ đạo UBND phường công khai qua cổng thông tin điện tử. Việc công khai dự toán được thực hiện với cả dự toán bổ sung hàng năm.

Bảng 2.8: Thống kê nhiệm vụ công khai dự toán của các UBND phường tại Quận Hai Bà Trưng

Đvt: UBND phườngTT	Nội dung	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	UBND phường công khai đúng mẫu quy định	18/18	18/18	18/18
2	UBND phường công khai đúng thông tin	18/18	18/18	18/18
3	UBND phường công khai đúng thời gian	15/18	13/18	17/18

Nguồn: UBND Quận Hai Bà Trưng

Lập kế hoạch chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng cho thấy lập kế hoạch theo phương pháp từ trên xuống, từ số kiểm tra dự toán để xây dựng dự toán chi thường xuyên hàng năm. Việc lập dự toán từ dưới lên như trình dự toán vào tháng 7 hàng năm trước khi được giao số kiểm tra có tính hình thức. Bản chất của dự toán đề xuất của năm kế hoạch là dự toán năm trước, có điều chỉnh tỉ lệ % tăng nhất định, đặc biệt là đối với dự toán chi thường xuyên từ kinh phí không tự chủ. Bên cạnh đó, việc lập dự toán còn thiếu sót ở một số biểu mẫu, chưa đủ thuyết minh chi tiết. UBND các phường chưa căn cứ vào số lượng biên thực có mặt đến ngày 1/7 nên có những sai sót khi đề xuất dự toán cao so với ước thực hiện của năm trước đó. Số dự kiến dự toán 3 năm về kinh phí không tự chủ không có ý nghĩa định hướng trong lập dự toán hàng năm cho khoản chi này. Một số UBND phường chưa công khai dự toán đúng thời gian quy định.

Hộp 2.2. Kết quả phỏng vấn công chức Phòng TC-KH về lập kế hoạch chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng

Câu hỏi: Lập dự toán chi thường xuyên ngân sách phường tại Quận Hai Bà Trưng trong thời gian qua có những ưu điểm, hạn chế gì?

Trả lời:

* Ưu điểm: Các đơn vị đã xây dựng quỹ lương, dự toán chi thường xuyên giao tự chủ đảm bảo định mức, chế độ.

* Hạn chế: Việc lập dự toán còn thiếu sót ở một số biểu mẫu, chưa đủ thuyết

minh chi tiết. Nhu cầu chi thường xuyên cao hơn so với kinh phí được cấp, kinh phí được cấp chỉ theo quy định, chưa đáp ứng hết tất cả các nhiệm vụ trong năm. Lập dự toán chi thường xuyên còn bị động. Có nhiều nhiệm vụ phát sinh trong năm, nên thời điểm đầu năm chưa dự kiến được, dẫn đến trong năm bị động trong việc điều hành ngân sách cấp quận, cũng như đơn vị phải xây dựng dự toán để đề nghị cấp trên bổ sung. Một số nhiệm vụ mới như: sắp xếp đơn vị hành chính, sáp nhập tổ dân phố, sáp nhập phường... chưa có quy định về định mức, các văn bản quy định về chế độ chưa được ban hành kịp thời, dẫn đến khó khăn trong khâu xây dựng dự toán và chấp hành dự toán. Số dự kiến dự toán 3 năm về kinh phí không tự chủ không có ý nghĩa định hướng trong lập dự toán hàng năm.

Nguồn: Kết quả phỏng vấn của tác giả

2.2.2. Tổ chức thực hiện kế hoạch chi thường xuyên ngân sách phường

a. Đảm bảo nhân lực tài chính - kế toán của UBND phường

Nhân lực tài chính - kế toán của UBND phường là nguồn lực quan trọng mà UBND Quận đã rất quan tâm phát triển trong thời gian qua. Hiện tại, tổng nhân lực tài chính – kế toán của 18 UBND phường là 33 người. Số lượng nhân lực theo đúng quy định. Trong 18 phường có 15 phường có 2 nhân lực kế toán - tài chính, 3 phường Đồng Nhân, phường Cầu Dền, Đồng Tâm có 1 nhân lực kế toán - tài chính.

Trình độ nhân lực tài chính – kế toán UBND phường hầu hết đạt bậc đại học, một số nhân lực đạt trình độ thạc sĩ. Tuy vậy, nhân lực tại các phường còn yếu, số lượng được đào tạo chính quy về tài chính – kế toán còn khiêm tốn, 20/33 nhân lực được đào tạo chính quy về ngành này tính đến hết năm 2023. Bù lại, đội ngũ nhân lực tài chính – kế toán đã có thời gian làm việc về quản lý ngân sách tương đối dài, vì thế họ có thể đảm nhận tốt những công việc cơ bản, xử lý những kỹ năng cơ bản.

Về tuyển dụng, trong thời gian qua, UBND quận Hai Bà Trưng đã tuyển dụng, bố trí, đào tạo nhân lực tài chính - kế toán cho các UBND phường để đảm bảo thực hiện hiệu quả công việc thuộc trách nhiệm của các UBND phường. Tổng nhân lực được tuyển dụng trong năm 2021 là 3 người, các năm tiếp theo không tuyển dụng vì đã đủ nhân lực theo biên chế được giao của các UBND phường. Nhân lực được tuyển dụng đáp ứng yêu cầu tuyển dụng, tuy nhiên kinh nghiệm thực tế chưa nhiều và cần được bồi dưỡng trong quá trình công tác.

Về bố trí, UBND quận Hai Bà Trưng bố trí công chức cho các UBND phường, đào tạo công chức nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao về quản lý ngân sách nhà nước. Mỗi phường được bố trí 1- 2 nhân lực theo đúng quy định. Ở các phường có 2 công chức, một người được bố trí làm kế toán chính và một người là kế toán phụ, thường kiêm thủ quỹ. Hầu hết nhân lực là ở ngạch công chức. Năm 2022 có 01 hợp đồng kế toán của phường nhưng không thi công chức, đã xin nghỉ. Luân chuyển nhân lực tài chính – kế toán giữa các phường khá dày, tổng số lượt luân chuyển trong giai đoạn 2021-2023 là 22 lượt cho 33 người, trung bình mỗi người là 0,67 lượt luân chuyển trong giai đoạn này. Tuy nhiên, việc luân chuyển chưa thật sự phù hợp, một số UBND phường cần có kế toán có trình độ “cứng” nhưng chưa được bố trí kế toán có nhiều kinh nghiệm và được đào tạo bài bản.

Về bồi dưỡng, nhân lực tài chính - kế toán của các UBND phường được bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý ngân sách phường hàng năm. Tuy nhiên, trong năm 2021, 2022, số lượt nhân lực được bồi dưỡng còn ít do dịch bệnh covid 19. Năm 2023, số lượt nhân lực được bồi dưỡng là 66 lượt/33 người. Nội dung bồi dưỡng tập trung vào chuyên môn quản lý ngân sách nói chung và các nghiệp vụ tài chính - kế toán nói riêng.

Bảng 2.9: Nhân lực kế toán của các UBND phường tại quận Hai Bà Trưng

Dvt: người

TT	Nội dung	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Tổng số	33	33	33
2	Trình độ			
2.1	Thạc sĩ	0	1	2
2.2	Đại học	28	29	28
2.3	Cao đẳng, trung cấp	5	3	3
3	Công chức, hợp đồng			
3.1	Công chức	32	32	33
3.2	Hợp đồng	1	1	0
4	Tốt nghiệp từ ngành tài chính kế toán	17	20	20
5	Kinh nghiệm trong quản lý ngân sách phường			
5.1	Dưới 3 năm	5	3	0
5.2	Từ 3 đến 5 năm	20	19	19

5.3	Trên 5 năm	8	11	14
6	Tuyển dụng mới (người)	3	0	0
7	Luân chuyển giữa các phường (lượt người)	8	5	9
8	Đào tạo ngắn hạn, bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý ngân sách phường (lượt người)	20	18	66

Nguồn: UBND Quận Hai Bà Trưng

b. Hướng dẫn, đôn đốc các UBND phường trong chi thường xuyên

Hướng dẫn các UBND phường trong chi thường xuyên là một nhiệm vụ của Phòng Tài chính – Kế hoạch. Thời gian qua, việc hướng dẫn chủ yếu tập trung việc lập quy chế chi tiêu nội bộ; hướng dẫn phân bổ dự toán chi bảo đảm quy định, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi thường xuyên; hướng dẫn việc kế toán phường kiểm tra chi thường xuyên theo đúng pháp luật, định mức chi, theo dự toán và hồ sơ đảm bảo tính pháp lý; hướng dẫn lập dự toán sử dụng kinh phí, thẩm tra nhu cầu sử dụng kinh phí và hồ sơ rút tiền từ kho bạc nhà nước; hướng dẫn việc đề xuất nhu cầu bổ sung nguồn kinh phí; hướng dẫn triển khai thực hiện các nhiệm vụ, thanh toán kịp thời kinh phí các công việc theo tiến độ; hướng dẫn hạch toán, kế toán; hướng dẫn việc giám sát, kiểm tra chi thường xuyên cho UBND phường.

Bảng 2.10: Hướng dẫn các UBND phường trong chi thường xuyên

TT	Hình thức	Tình trạng	TT	Nội dung	Tình trạng
1	Tổ chức Hội nghị định kỳ	x	1	Lập quy chế chi tiêu nội bộ	Không thường xuyên
2	Qua Zalo, Viber...	x	2	Hướng dẫn phân bổ dự toán chi bảo đảm quy định, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi thường xuyên	Thường xuyên
3	Công văn hướng dẫn	x	3	Hướng dẫn việc kế toán phường kiểm tra chi thường xuyên	Thường xuyên
4	Đối thoại theo yêu cầu		4	Hướng dẫn lập dự toán sử dụng kinh phí, thẩm tra nhu cầu sử dụng kinh phí và hồ sơ rút tiền từ KBNN	Thường xuyên
5	Xây dựng cảm		5	Hướng dẫn việc đề xuất nhu cầu bổ	Không

TT	Hình thức	Tình trạng	TT	Nội dung	Tình trạng
	nang quản lý ngân sách			sung nguồn kinh phí	thường xuyên
6	Cầm tay chỉ việc		6	Hướng dẫn triển khai thực hiện các nhiệm vụ, thanh toán kịp thời kinh phí các công việc theo tiến độ	Thường xuyên
			7	Hướng dẫn hạch toán, kế toán	Không thường xuyên
			8	Hướng dẫn việc giám sát, kiểm tra chi thường xuyên	Không thường xuyên

Nguồn: Tổng hợp từ quan sát của tác giả

Bảng 2.11: Chấp hành dự toán chi thường xuyên so với dự toán được giao năm 2023 của các phường tại Quận Hai Bà Trưng

Đvt: tỉ VNĐ

TT	Nội dung	Thực hiện		Dự toán	
		Kinh phí tự chủ	Kinh phí tự chủ	Kinh phí tự chủ	Kinh phí tự chủ
	Tổng	81,19	119,9	82,69	121,19
1	Đống Mác	3,91	4,55	3,93	4,58
2	Phố Huế	3,93	5,31	4,18	5,41
3	Trương Định	4,67	7,16	4,74	7,28
4	Quỳnh Mai	4,30	5,86	4,43	5,87
5	Đông Nhân	3,99	5,05	4,00	5,10
6	Vĩnh Tuy	6,52	11,51	6,6	11,77
7	Nguyễn Du	4,31	6,86	4,48	7,03
8	Quỳnh Lôi	4,46	6,59	4,55	6,64

TT	Nội dung	Thực hiện		Dự toán	
		Kinh phí tự chủ	Kinh phí tự chủ	Kinh phí tự chủ	Kinh phí tự chủ
9	Lê Đại Hành	4,14	5,68	4,30	5,73
10	Thanh Nhàn	5,08	7,12	5,10	7,28
11	Bạch Đằng	4,45	7,11	4,47	7,14
12	Phạm Đình Hồ	4,29	7,11	4,32	7,11
13	Bách Khoa	4,48	5,45	4,48	5,49
14	Đồng Tâm	4,43	6,46	4,49	6,50
15	Minh Khai	4,76	7,19	5,15	7,28
16	Thanh Lương	4,99	7,97	4,99	8,05
17	Bạch Mai	4,40	7,55	4,40	7,55
18	Cầu Dền	4,08	5,38	4,08	5,38

Nguồn: UBND quận Hai Bà Trưng

Mặt khác, Lãnh đạo UBND Quận thường xuyên đôn đốc các UBND phường trong chi thường xuyên, chấp hành chi theo nguyên tắc quản lý chi thường. Trong trường hợp có các chính sách mới hoặc các vấn đề đột xuất về chi thường xuyên ngân sách phường, UBND Quận gửi công văn điện tử đôn đốc để kịp thời xử lý. UBND Quận cũng kết hợp các hình thức đôn đốc qua văn bản giấy, văn bản điện tử, tổ chức hội nghị.

Việc hướng dẫn và đôn đốc trong chấp hành chi của UBND Quận Hai Bà Trưng đã giúp các phường hoàn thành chấp hành chi thường xuyên. Bảng 2.10 là thực trạng chấp hành chi năm 2023 so với dự toán chi được giao của các phường, chi tiết theo kinh phí tự chủ và không tự chủ.

Số liệu chấp hành chi thường xuyên cho thấy hầu hết các phường đều chấp hành chi theo đúng quy định, theo số liệu dự toán đã đề ra đối với kinh phí tự chủ và kinh phí không tự chủ. Một số phường chi theo đúng số dự toán được duyệt như Phường Bách khoa, Thanh Lương, Bạch Mai, Cầu Dền trong khi hầu hết các phường còn lại đều có số chấp hành chi thấp hơn dự toán.

Trong bảng chấp hành chi thường xuyên ngân sách phường năm 2023, ta thấy, một số phường như Phường Vĩnh Tuy có tổng quỹ lương, phụ cấp chiếm gần 9% tổng quỹ lương của 18 phường, trong khi một số phường chi lương khá nhỏ như phường Đồng Mác, quỹ lương chiếm 4,6% tổng quỹ lương của 18 phường. Tương tự, một số phường có chi các nhiệm vụ mục tiêu khá lớn theo đúng dự toán như phường Vĩnh Tuy có tổng chi các nhiệm vụ mục tiêu bằng 10% tổng chi mục tiêu của 18 phường, trong khi các phường khác như Đồng Mác, Đồng Nhân có chi nhiệm vụ mục tiêu bằng 3,6% chi nhiệm vụ mục tiêu của 18 phường.

Mặc dù đã có những hướng dẫn, đôn đốc trong chi thường xuyên ngân sách phường nhưng một số hình thức hướng dẫn trực tiếp chưa thường xuyên, chưa có cầm nang hướng dẫn và cầm tay chỉ việc kịp thời cho kế toán phường. Bên cạnh đó, việc đôn đốc ở một số nội dung chi chưa được thường xuyên và chưa kịp thời trong quá trình chấp hành chi. Vì thế, chấp hành chi ở một số phường vẫn còn sai sót trong quy chế chi tiêu nội bộ; sai sót trong áp dụng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi thường xuyên; sai sót trong lập dự toán sử dụng kinh và hồ sơ rút tiền từ kho bạc nhà nước; sai sót trong đề xuất nhu cầu bổ sung nguồn kinh phí; sai sót về hạch toán, kế toán chi thường xuyên.

Bảng 2.12: Chấp hành chi thường xuyên ngân sách phường năm 2023 tại Quận Hai Bà Trưng
Đvt: tỉ đồng

TT	Nội dung	Kinh phí tự chủ		Kinh phí không tự chủ		
		Quỹ tiền lương, phụ cấp	Khoán chi hoạt động	Chế độ phụ cấp, bồi dưỡng (khoán 341)	Chi thường xuyên khác phường (khoán 341)	Chi các nhiệm vụ mục tiêu
	Tổng	56,72	24,47	19,79	18,54	81,57
1	Đồng Mác	2,61	1,30	0,63	0,91	3,01
2	Phố Huế	2,73	1,20	0,88	0,91	3,52
3	Trương Định	3,24	1,43	1,16	1,01	4,99

TT	Nội dung	Kinh phí tự chủ		Kinh phí không tự chủ		
		Quỹ tiền lương, phụ cấp	Khoản chi hoạt động	Chế độ phụ cấp, bồi dưỡng (khoản 341)	Chi thường xuyên khác phường (khoản 341)	Chi các nhiệm vụ mục tiêu
4	Quỳnh Mai	2,99	1,31	0,90	0,96	4,00
5	Đồng Nhân	2,62	1,37	0,76	1,08	3,21
6	Vĩnh Tuy	5,03	1,49	2,00	1,11	8,40
7	Nguyễn Du	2,98	1,33	0,96	1,13	4,77
8	Quỳnh Lôi	3,11	1,35	1,05	0,96	4,58
9	Lê Đại Hành	2,86	1,28	0,87	1,08	3,73
10	Thanh Nhàn	3,59	1,49	1,05	1,06	5,01
11	Bạch Đằng	3,02	1,43	1,17	1,01	4,93
12	Phạm Đình Hồ	2,94	1,35	1,36	1,13	4,62
13	Bách Khoa	3,04	1,44	1,51	0,96	2,98
14	Đồng Tâm	3,05	1,38	0,93	1,01	4,52
15	Minh Khai	3,70	1,06	1,19	1,01	4,99
16	Thanh Lương	3,55	1,44	1,54	1,23	5,20
17	Bạch Mai	2,96	1,44	1,04	1,01	5,50
18	Cầu Dền	2,70	1,38	0,80	0,96	3,62

Nguồn: UBND quận Hai Bà Trưng

c. Bố trí nguồn, cấp bổ sung cân đối để đảm bảo chi thường xuyên ngân sách phường

Về bố trí nguồn cho chi thường xuyên ngân sách phường

Trong chấp hành chi thường xuyên ngân sách phường, UBND Quận Hai Bà Trưng chủ động bố trí kinh phí, đảm bảo cho các khoản chi thường xuyên của các phường kịp thời. Việc bố trí nguồn về cơ bản đúng quy định, đúng mục tiêu chi thường xuyên. Ví dụ, kinh phí thực hiện hỗ trợ thường xuyên đối với các chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng tại tổ dân phố trên địa bàn Quận, được bố trí từ nguồn sự nghiệp an

ninh ngân sách quận theo Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 08/12/2021. Hay kinh phí hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường, được bố trí từ nguồn Quản lý hành chính, Đảng, đoàn thể ngân sách quận, theo Quy định tại Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, định mức phân bổ ngân sách thành phố và tỷ lệ phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2023-2025.

Bên cạnh đó, UBND Quận đồng thời yêu cầu các đơn vị báo cáo tiến độ thực hiện các nhiệm vụ chi, đánh giá khả năng hoàn thành dự toán, có giải trình lý do, nguyên nhân nhiệm vụ chưa thực hiện. Từ đó, UBND Quận trình Thường trực HĐND quận điều chỉnh giảm dự toán chi đối với những nhiệm vụ triển khai chậm, không có khả năng thực hiện, hoặc dự kiến hoàn thành không hết dự toán để dành nguồn lực cho những nhiệm vụ mang tính cấp bách cần triển khai.

Về cấp bổ sung cân đối để đảm bảo chi thường xuyên ngân sách phường

Trước ngày 1/7/2021, Hà Nội chưa chuyển đổi sang mô hình chính quyền đô thị, UBND phường là một cấp ngân sách được đề xuất ngân sách bổ sung. UBND quận Hà Nội Trung xem xét cấp bổ sung cân đối để đảm bảo chi thường xuyên ngân sách phường.

Từ ngày 01/7/2021, thực hiện mô hình chính quyền đô thị tại các Thành phố Hà Nội, UBND phường không còn là một cấp ngân sách, là đơn vị dự toán thuộc quận, do đó từ ngày 1/7/2021 đến nay, UBND Quận không còn cấp bổ sung cân đối cho các phường. UBND Quận điều chỉnh dự toán kinh phí cấp cân đối, chuyển sang cấp mục tiêu.

Bảng 2.13: Một số dữ liệu về bố trí nguồn, cấp bổ sung cân đối để đảm bảo chi thường xuyên ngân sách phường

STT	Nội dung	Chi tiết
I	Bố trí nguồn	
1	Kinh phí thực hiện hỗ trợ thường xuyên đối với các chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng tại tổ dân phố trên địa bàn quận	Năm 2022, bố trí 8 tỷ 163 triệu đồng. Năm 2023 bố trí 8 tỷ 123 triệu đồng. Bố trí từ nguồn sự nghiệp an ninh ngân sách quận

	theo Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 08/12/2021	Theo quy định tại Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND Thành phố Hà Nội
2	Kinh phí hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường	Năm 2023, bố trí 3.376 triệu đồng Từ nguồn Quản lý hành chính, Đảng, đoàn thể ngân sách quận Theo Quy định tại Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, định mức phân bổ ngân sách thành phố và tỷ lệ phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2023-2025
II	Cấp bổ sung cân đối	
1	Trước 1/7/2021	UBND Quận vẫn cấp cân đối ngân sách cho các phường như: như kinh phí quân sự phường; kinh phí trực các ngày lễ trong năm gồm ngày công của lực lượng dân quân tự vệ, kinh phí thực hiện diễn tập phòng thủ cấp phường.
2	Từ 1/7/2021	Từ ngày 01/7/2021, thực hiện mô hình chính quyền đô thị tại các Thành phố Hà Nội, UBND phường không còn là một cấp ngân sách, là đơn vị dự toán thuộc quận, do đó từ ngày 1/7/2021 đến nay, UBND Quận không còn cấp bổ sung cân đối cho các phường. UBND Quận điều chỉnh dự toán kinh phí cấp cân đối, chuyển sang cấp mục tiêu.

Nguồn: Tổng hợp của tác giả từ số liệu của UBND Quận

d. Thẩm định, xét, duyệt quyết toán chi của các UBND phường và tổng hợp, lập báo cáo quyết toán chi thường xuyên của UBND quận

Đến thời điểm quyết toán, Phòng Tài chính – Kế hoạch, UBND Quận Hai Bà Trưng hướng dẫn các UBND phường lập báo cáo quyết toán, thẩm định, xét, duyệt quyết toán chi của các UBND phường. Theo hướng dẫn, các UBND phường, về cơ bản hoàn thành việc rà soát, đối chiếu chi thường xuyên, lập báo cáo quyết toán, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định, xét, duyệt quyết toán theo hướng dẫn.

Bảng 2.14: Thực trạng thẩm định, xét duyệt quyết toán chi thường xuyên ngân sách phường của UBND quận Hai Bà Trưng

DVT: Báo cáo

	Nội dung	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Báo cáo quyết toán của UBND phường gửi Phòng Tài chính – Kế hoạch Quận	18	18	18
2	Kết quả thẩm định			
2.1	Thời gian đúng quy định	13	15	16
2.2	Mẫu biểu đúng quy định	16	17	18
2.3	Thuyết minh, giải trình đầy đủ, chính xác	14	16	17
2.4	Số liệu thống nhất, đầy đủ, hợp pháp	14	14	15
3	Kết quả xét duyệt			
3.1	Yêu cầu giải trình hoặc cung cấp thông tin, số liệu cần thiết để thực hiện việc xét duyệt quyết toán	5	4	3
3.2	Yêu cầu đơn vị nộp ngay các khoản phải nộp ngân sách nhà nước theo quy định và xuất toán các khoản chi sai chế độ, chi không đúng dự toán được duyệt	1	1	1
3.3	Điều chỉnh những sai sót hoặc yêu cầu UBND phường lập lại báo cáo quyết toán	0	0	0
3.4	Xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với thủ trưởng đơn vị chi sai chế độ, gây thất thoát NSNN	0	0	1

Nguồn: UBND quận Hai Bà Trưng

Kết quả thẩm định ở bảng 2.14 cho thấy hầu hết các UBND phường đã nộp báo cáo để thẩm định đúng thời gian, mẫu biểu đúng quy định, thuyết minh, giải trình đầy đủ, chính xác, số liệu thống nhất, đầy đủ, hợp pháp. Hầu hết các UBND phường đã nghiên cứu các căn cứ lập báo cáo quyết toán, đối chiếu cẩn thận số liệu đã chi với chứng từ đầy đủ theo chương, loại, khoản. Tuy nhiên, một số ít các báo cáo vẫn bị nộp chậm, chưa đúng biểu mẫu, chưa thuyết minh giải trình chi tiết, đầy đủ, số liệu chưa thống nhất. Số

liệu đối chiếu quyết toán chưa được đồng bộ hóa một cách hiện đại, đầy đủ, vì thế việc lập báo cáo quyết toán của các UBND phường vẫn còn chậm và sai sót.

Kết quả xét duyệt quyết toán cũng cho thấy Phòng Tài chính – Kế hoạch Quận đã yêu cầu một số UBND phường giải trình hoặc cung cấp thông tin, số liệu cần thiết để thực hiện việc xét duyệt quyết toán; có một UBND phường bị yêu cầu nộp ngay các khoản phải nộp ngân sách nhà nước theo quy định và xuất toán các khoản chi sai chế độ, chi không đúng dự toán được duyệt. Năm 2023, một trường hợp thuộc diện xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với thủ trưởng đơn vị chi sai chế độ, gây thất thoát NSNN.

Số liệu duyệt quyết toán chi thường xuyên ngân sách phường ở bảng 2.15 cho thấy, trong giai đoạn 2021-2023, số liệu được quyết toán thấp hơn số liệu dự toán được giao. Một số khoản chi không được quyết toán, hoặc có những khoản chi đã được duyệt kế hoạch nhưng chưa chi. Chênh lệch giữa quyết toán và dự toán không lớn. Điều này cho thấy, việc tổ chức thực hiện kế hoạch chi thường xuyên được UBND quận Hai Bà Trưng kịp thời hướng dẫn, đôn đốc thực hiện hiện để hạn chế các mục chi không đúng nhằm giảm những khoản chi không được quyết toán. Tuy vậy, sự chênh lệch vẫn xảy ra hàng năm và có xu hướng tăng cho thấy những vấn đề trong chi thường xuyên đặc biệt là các khoản chi không được tự chủ. Việc hướng dẫn, thẩm định, xét, duyệt quyết toán của UBND Quận cũng như việc lập dự toán, giao dự toán trong thời gian tới có vai trò quan trọng đối với hạn chế chênh lệch quyết toán và dự toán chi thường xuyên ngân sách phường.

**Bảng 2.15: Duyệt quyết toán chi thường xuyên ngân sách phường
quận Hai Bà Trưng**

Đvt: tỉ VND

TT	Nội dung	Năm 2021			Năm 2022			Năm 2023		
		DT	QT	DT-QT	DT	QT	DT-QT	DT	QT	DT-QT
	Tổng	194,2	193,48	0,75	205,2	203,87	1,37	203,88	201,1	2,79
1	Chi quốc phòng	8,98	8,71	0,27	7,64	7,3	0,34	7,33	6,93	0,40
2	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội	13,82	13,51	0,31	14,83	14,48	0,35	18,77	18,69	0,08
	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin, thể dục thể thao	1,12	1,01	0,11	1,38	1,33	0,05	1,93	1,39	0,54
3	Chi sự nghiệp môi trường	1,17	1,94	- 0,77	1,24	1,12	0,12	0,7	0,69	0,01
4	Chi các hoạt động kinh tế	5,12	4,74	0,38	1,37	1,12	0,25	0,98	0,96	0,02
5	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	126	125,77	0,19	138,9	138,75	0,15	138,57	137,5	1,08
6	Chi bảo đảm xã hội	38,06	37,8	0,26	39,89	39,78	0,11	35,6	34,95	0,65

Nguồn: UBND quận HBT

e. Giải quyết kiến nghị trong chi thường xuyên

Phòng Tài chính – Kế hoạch Quận là đơn vị chuyên môn tiếp nhận và giải quyết kiến nghị trong chi thường xuyên. Trong thời gian qua, Phòng đã tiếp nhận và xử lý khá nhiều các kiến nghị của các UBND phường. Các kiến nghị liên quan đến chính sách chi, thủ tục chi, các định mức chi, phương pháp hạch toán, quyết toán. Phòng Tài chính – Kế hoạch tiếp nhận, tìm hiểu các nguyên nhân, nghiên cứu chính sách, quy định để giải quyết kiến nghị. Như trong năm 2023, một số kiến nghị đã được giải quyết thấu đáo như kiến nghị ngân sách quận cấp kinh phí mua sắm máy tính, máy in trong kinh phí không tự chủ; kiến nghị về về thống nhất giữa Phòng TC-KH với KBNN Quận về hạch toán một số khoản chi, kiến nghị về việc cho Quản lý hành chính các phường được phân bổ ở mức khác nhau. Tuy nhiên, một số kiến nghị chưa được giải quyết do chưa có các chính sách

hướng dẫn cụ thể như quy định về định mức chi, quy định về chế độ chi sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, sáp nhập tổ dân phố, sáp nhập phường.

Bảng 2.16: Tổng hợp một số kiến nghị của UBND phường về chi thường xuyên ngân sách phường năm 2023

UBND phường	Mẫu thuẫn, thắc mắc, kiến nghị	Giải quyết
18 UBND phường	Kiến nghị ngân sách quận cấp kinh phí mua sắm máy tính, máy in trong kinh phí không tự chủ	<p>Tại mục 1.1, khoản III, Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, định mức phân bổ ngân sách thành phố Hà Nội và tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2023-2025, có nêu “Định mức phân bổ dự toán chi đảm bảo hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đối với CBCC công tác tại các phường là 69 triệu đồng/biên chế/năm. Khoản này bao gồm các khoản kinh phí mua sắm, thay thế trang bị máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến của cơ quan, đơn vị theo định mức quy định; kinh phí mua sắm công cụ, dụng cụ; kinh phí bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa nhỏ, thường xuyên tài sản công”.</p> <p>Do đó, khoản kinh phí mua máy tính, máy in đã ở trong định mức cán bộ, công chức phường. Phòng TCKH quận đã hướng dẫn phường mua sắm máy tính, máy in từ nguồn kinh phí giao tự chủ</p>
UBND phường Đồng Tâm, Cầu Dền, Bách Khoa	Kiến nghị về về thống nhất giữa Phòng TC-KH với KBNN Quận về hạch toán một số khoản chi.	Các xác định khoản mục chưa thống nhất (ví dụ, mục lục ngân sách nhà nước); trao đổi với KBNN, thống nhất cách hạch toán để hướng dẫn cho kế toán phường.
UBND phường Đồng Mác, Thanh Nhàn	Kiến nghị về việc cho Quản lý hành chính các phường được phân bổ ở mức khác nhau	Giải thích: theo đúng quy định mức phân bổ cho các loại phường khác nhau (I,II,III)

Nguồn: Tổng từ dữ liệu của UBND Quận Hai Bà Trưng

Kết quả phỏng vấn công chức kế toán của một số UBND phường, được tổng hợp tại Hộp 2.3 cho thấy bên cạnh những vấn đề đã giải quyết thấu đáo trong chi thường xuyên ngân sách phường, một số điểm còn hạn chế như nhân lực tài chính – kế toán phường còn hạn chế về năng lực thực hiện công việc; việc hướng dẫn, đôn đốc trong chi thường xuyên ngân sách phường của UBND Quận chưa thường xuyên; trong xét duyệt quyết toán, một số phường vẫn nộp báo cáo quyết toán chậm, còn những sai sót về mẫu quyết toán, số liệu quyết toán; trong giải quyết kiến nghị về chi thường xuyên của UBND Quận chưa triệt để do chưa có các chính sách hướng dẫn cụ thể như quy định về định mức chi, quy định về chế độ chi sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, sáp nhập tổ dân phố, sáp nhập phường.

Hộp 2.3. Kết quả phỏng vấn công chức tài chính – kế toán UBND phường về tổ chức thực hiện kế hoạch chi thường xuyên ngân sách phường

Câu hỏi: Tổ chức thực hiện kế toán chi thường xuyên ngân sách phường tại Quận Hai Bà Trưng trong thời gian qua có những ưu điểm, hạn chế gì, thách thức gì? (về đảm bảo nhân lực tài chính – kế toán, ...)?

Về đảm bảo nhân lực tài chính – kế toán phường: Nhân lực tài chính – kế toán có trình độ đào tạo đại học nhưng nghiệp vụ chưa cao, họ chưa được đào tạo bài bản, chính quy về tài chính, kế toán. Nhân lực chưa được đào tạo cập nhật liên tục về các chế độ, chính sách mới (đặc biệt là chế độ của theo các nghị quyết của HĐND Thành phố); chưa được tập huấn thường xuyên về hạch toán kế toán chế độ hành chính sự nghiệp. Việc luân chuyển chưa thật sự phù hợp, một số UBND phường cần có kế toán có trình độ “cứng” nhưng chưa được bố trí kế toán có nhiều kinh nghiệm và được đào tạo bài bản.

Về hướng dẫn, đôn đốc các UBND phường trong chi thường xuyên

Mặc dù đã có những hướng dẫn, đôn đốc trong chi thường xuyên ngân sách phường nhưng một số hình thức hướng dẫn trực tiếp chưa thường xuyên, chưa có cầm nang hướng dẫn và cầm tay chỉ việc kịp thời cho kế toán phường. Bên cạnh đó, việc đôn đốc ở một số nội dung chi chưa được thường xuyên và chưa kịp thời trong quá trình chấp hành chi

Về thẩm định, xét, duyệt quyết toán chi của các UBND phường và tổng hợp, lập báo cáo quyết toán chi thường xuyên

Phòng Tài chính - Kế hoạch, UBND Quận Hai Bà Trưng hướng dẫn các UBND phường lập báo cáo quyết toán, thẩm định, xét, duyệt quyết toán chi của các UBND

phường. Một số phường vẫn nộp báo cáo quyết toán chậm, còn những sai sót về mẫu quyết toán, số liệu quyết toán.

Về giải quyết kiến nghị trong chi thường xuyên

Một số kiến nghị chưa được giải quyết do chưa có các chính sách hướng dẫn cụ thể như quy định về định mức chi, quy định về chế độ chi sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, sáp nhập tổ dân phố, sáp nhập phường.

Nguồn: Kết quả phỏng vấn của tác giả

2.2.3. Kiểm soát chi thường xuyên ngân sách phường

Chủ thể kiểm soát

Chủ tịch UBND Quận, Phòng Tài chính – Kế hoạch Quận, Thanh tra Quận, Sở Tài chính. KBNN quận, Kiểm toán nhà nước là những cá nhân, đơn vị tham gia kiểm soát chi thường xuyên ngân sách phường. Mỗi cá nhân, đơn vị kiểm soát những nội dung cụ thể và đề xuất, kiến nghị điều chỉnh, hoặc đề xuất xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực ngân sách.

Nội dung kiểm soát chi thường xuyên ngân sách phường

- Kiểm soát trước chi thường xuyên ngân sách phường: Việc kiểm soát này chủ yếu là Phòng Tài chính – Kế hoạch Quận trong lập dự toán chi thường xuyên ngân sách phường như kiểm soát căn cứ, định mức, biên chế, khoản mục, nguồn; dự toán chi thường xuyên ngân sách phường, kiểm soát công khai dự toán chi thường xuyên ngân sách phường. Các cơ quan chức năng khác hầu như ít hoặc chưa kiểm soát trước chi thường xuyên, đặc biệt là bỏ qua kiểm soát trong lập dự toán.

- Kiểm soát trong chi thường xuyên ngân sách phường: Chủ tịch UBND Quận, Phòng Tài chính – Kế hoạch Quận, KBNN Quận Hai Bà Trưng chú trọng nhất việc kiểm soát ở giai đoạn này, trong đó tập trung kiểm soát lập dự toán chi tiêu cho từng khoản mục; kiểm soát thủ tục thanh toán; kiểm soát mục đích sử dụng các khoản chi; kiểm soát định mức chi; giá trị các khoản chi thường xuyên.

Các nội dung kiểm soát khác còn bị chưa triệt để như kiểm soát việc hướng dẫn, đôn đốc UBND phường, xử lý các kiến nghị của UBND phường; kiểm soát hạch toán, kế toán các khoản chi thường xuyên.

- Kiểm soát sau chi thường xuyên ngân sách phường: Đây là phạm vi kiểm soát chủ yếu của Thanh tra Quận, Kiểm toán nhà nước. Trong năm 2023, Kiểm toán nhà nước kiểm toán 3 phường Phạm Đình Hồ, Minh khai, Bạch Đằng. Qua kiểm soát sau chi thường

xuyên, các cơ quan chức năng phát hiện và kiến nghị một số nội dung về chi thường xuyên ngân sách phường.

Công cụ kiểm soát:

Trong kiểm soát chi thường xuyên, các chủ thể kiểm soát kết hợp sử dụng các công cụ như dự toán chi thường xuyên ngân sách phường, báo cáo quyết toán chi thường xuyên ngân sách phường, các quy định pháp luật về chi thường xuyên; hệ thống TABMIS quản lý toàn bộ dữ ngân sách kết nối các cấp ngân sách, KBNN và cơ quan quản lý tài chính địa phương. Tuy nhiên, công cụ kiểm soát hiện đại áp dụng kỹ thuật số chưa được triển khai.

Bảng 2.17: Một số kết quả phát hiện trong kiểm soát của UBND Quận Hai Bà Trưng đối với chi thường xuyên ngân sách phường

TT	Nội dung sai trong chấp hành chi	Phường	Yêu cầu hoặc xử lý
1	Chi phần chênh lệch tăng lương mức lương cơ sở từ 1,210 triệu đồng lên 1,49 triệu đồng cho đối tượng hợp đồng từ nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương	Phường Đống Mác	Yêu cầu phường tiết kiệm kinh phí tự chủ để hoàn trả ngân sách phần kinh phí chi sai
2	Chứng từ chi thanh toán kinh phí nước giải khát giữa giờ của hội nghị không có các minh chứng thực hiện kèm theo (VD: không có giấy mời, giấy đề nghị thanh toán, báo giá...)	Phường Phạm Đình Hồ, Phường Minh Khai	Yêu cầu bổ sung các văn bản minh chứng cho hoạt động, giấy đề nghị thanh toán
3	Một số khoản kinh phí được UBND quận cấp sau ngày 30/9 hàng năm, đã hết nhiệm vụ chi năm sau nhưng đơn vị vẫn thực hiện chuyển nguồn	Phường Thanh Lương	Yêu cầu điều chỉnh giảm chuyển nguồn, tăng hủy dự toán
4	Hạch toán tiền công trả cho hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP vào tiểu mục 6003 “Lương hợp đồng theo chế độ”	Phường Thanh Nhàn, phường Bạch Đằng	Yêu cầu điều chỉnh hạch toán vào tiểu mục 6051 “Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng”

Nguồn: UBND Quận Hai Bà Trưng

Qua kiểm soát các nội dung trên và kết hợp sử dụng các công cụ kiểm soát, các chủ thể kiểm soát đã phát hiện được những sai sót, đề nghị điều chỉnh, xử lý ở các phường, được tổng hợp ở bảng 2.17.

Hộp 2.4. Kết quả phỏng vấn công chức Phòng TC-KH Quận Hai Bà Trưng về kiểm soát chi thường xuyên ngân sách phường

Câu hỏi: Kiểm soát chi thường xuyên ngân sách phường tại Quận Hai Bà Trưng trong thời gian qua có những ưu điểm, hạn chế gì?

Trả lời: Mỗi cá nhân, đơn vị kiểm soát những nội dung cụ thể và đề xuất kiến nghị điều chỉnh, hoặc đề xuất xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực ngân sách. Các nội dung kiểm soát khác còn bị xem nhẹ như kiểm soát việc hướng dẫn, đôn đốc UBND phường, xử lý các kiến nghị của UBND phường; kiểm soát hạch toán, kế toán các khoản chi thường xuyên. Các chủ thể bên trong UBND Quận chưa chú trọng kiểm soát sau chi. Công cụ kiểm soát hiện đại áp dụng kỹ thuật số chưa được triển khai.

Nguồn: Kết quả phỏng vấn của tác giả

2.3. Đánh giá quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng giai đoạn 2021-2023

2.3.1. Đánh giá thực hiện mục tiêu quản lý chi

Mục tiêu 1: Chi đúng, đủ theo dự toán

Qua số liệu quyết toán/dự toán cho thấy mức độ thực hiện dự toán chi thường xuyên ngân sách phường tại Quận Hai Bà Trưng khá cao, quyết toán bằng khoảng mức 99% so với dự toán. Điều đó cho thấy, UBND quận đã quản lý chi thường xuyên tung đối tốt, dự toán được lập khá sát và chấp hành chi tương đối tốt dẫn đến số liệu quyết toán gần bằng số liệu dự toán. Tuy nhiên vẫn có sự chênh lệch trên dưới 1% giữa số quyết toán và số dự toán, và vì thế cần UBND Quận hoàn thiện hơn quản lý chi trong thời gian tới.

Bảng 2.18: Đánh giá thực hiện dự toán chi thường xuyên ngân sách phường

	Nội dung	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
	DT (tỉ đồng)	194,23	205,24	203,88
	QT (tỉ đồng)	193,48	203,87	201,09
	So sánh (%)	99,61	99,33	98,63

Nguồn: UBND Quận Hai Bà Trưng

Mục tiêu 2: Tiết kiệm chi, Góp phần cải thiện kết quả hoạt động của các UBND phường

Quản lý của UBND Quận Hai Bà Trưng cũng đạt được mục tiêu tiết kiệm chi thường xuyên ngân sách phường. Số tiền tiết kiệm chi năm 2021 khá lớn đạt hơn 6,7 tỉ đồng. Tuy nhiên, năm 2023 số tiền tiết kiệm chi giảm, còn đạt gần 2,9 tỉ đồng. Nguyên nhân do tổng chi thường xuyên được giao của UBND Quận thấp hơn, năm 2023 số thu ngân sách trên địa bàn quận được hưởng theo tỷ lệ điều tiết giảm so với năm 2022, do vậy, số chi quận giao dự toán cho các đơn vị cũng giảm theo. Tỷ lệ tiết kiệm chi so với kinh phí được tự chủ hàng năm giảm dần, không đạt được mục tiêu 10% như dự toán.

Bảng 2.19: Tỷ lệ và tiết kiệm chi thường xuyên ngân sách phường tại Quận Hai Bà Trưng

TT	Nội dung	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Tỷ lệ tiết kiệm chi thường xuyên ngân sách phường (dự toán) (%)	10	10	10
2	Số tiền tiết kiệm chi thực hiện (triệu đồng)	6.722	4.458	2.882
3	Tỷ lệ tiết kiệm chi thường xuyên (thực hiện) (%)	9,5	5,6	3,5

Nguồn: UBND Quận Hai Bà Trưng

2.3.2. Ưu điểm trong quản lý chi

Quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại Quận Hai Bà Trưng đã được các ưu điểm sau đây.

Về bộ máy quản lý chi thường xuyên

Cơ cấu bộ máy quản lý chi thường xuyên ngân sách phường của UBND Quận Hai Bà Trưng tổ chức theo đúng quy định pháp luật, phân công nhiệm vụ rõ ràng, quyền hạn, trách nhiệm tương xứng. Nhân lực quản lý chi của UBND Quận Hai Bà Trưng hầu hết có trình độ đại học, tiếp thu công việc nhanh, thích ứng tốt. Nhân lực có trình độ đảm bảo quy định của ngạch bậc công chức.

Về lập kế hoạch chi thường xuyên

Ưu điểm rõ nhất trong lập kế hoạch là lập dự toán chi thường xuyên ngân sách phường hàng năm theo đúng quy trình lập dự toán, bám sát quy định Luật Ngân sách

nhà nước, hướng dẫn Thông tư của Bộ Tài chính. Lập kế hoạch đúng thời gian, tiến độ đảm bảo, giao dự toán đúng quy định, đồng thời dự toán được công bố công khai và minh bạch.

Về tổ chức thực hiện kế hoạch chi thường xuyên

Thời gian qua, UBND Quận Hai Bà Trưng đã tổ chức thực hiện kế hoạch chi thường xuyên nghiêm túc, đảm bảo nhân lực kế toán – tài chính cho 18 UBND phường; hướng dẫn, đôn đốc các UBND phường thường xuyên trong chấp hành dự toán chi; bố trí nguồn kinh phí có kế hoạch, chủ động cho UBND phường trong chấp hành chi; quan tâm giải quyết các kiến nghị của các UBND phường trong chi thường xuyên ngân sách.

Về kiểm soát chi thường xuyên

Các chủ thể kiểm soát chi thường xuyên tại UBND quận Hai Bà Trưng chủ động, trách nhiệm trong kiểm soát chi; phối hợp tích cực với KBNN Quận, Kiểm toán nhà nước trong kiểm soát chi. Kiểm soát trong quá trình chi thường xuyên ngân sách phường được chú trọng, đã phát hiện và xử lý kịp thời các sai sót trong chấp hành chi thường xuyên ngân sách phường.

2.3.3. Hạn chế trong quản lý chi và nguyên nhân

a. Hạn chế

Về bộ máy quản lý chi thường xuyên

Nhân lực quản lý chưa được bồi dưỡng về chuyển đổi số trong quản lý hành chính, quản lý tài chính công để đón đầu với những đổi mới trong quản lý nhà nước. Nhân lực cũng ít được bồi dưỡng về kiểm tra nội bộ, kiểm tra tài chính công. Một số kỹ năng như rà soát, đối chiếu văn bản; kỹ năng hướng dẫn, trao đổi, đôn đốc của nhân lực quản lý tại UBND Quận vẫn hạn chế.

Về lập kế hoạch chi thường xuyên

Trong lập dự toán chi thường xuyên ngân sách phường 3 năm, phần kinh phí nhiệm vụ mục tiêu theo phương pháp ngân sách gia tăng, mang tính hình thức, không thể hiện được sự định hướng cho dự toán hàng năm.

Trong lập dự toán hàng năm, việc lập dự toán chủ yếu căn cứ dự toán năm trước, có điều chỉnh tỉ lệ % tăng nhất định. Lập dự toán còn thiếu sót ở một số biểu mẫu, chưa đủ thuyết minh chi tiết. Một số phường chưa công khai dự toán đúng thời gian quy định.

Kinh phí được cấp chỉ theo quy định, chưa đáp ứng hết tất cả các nhiệm vụ trong năm. Trong năm, có nhiều nhiệm vụ phát sinh, do thời điểm đầu năm chưa dự kiến được, dẫn đến bị động trong việc điều hành ngân sách Quận, cũng như đơn vị phải xây dựng dự toán để đề nghị cấp trên bổ sung. Một số nhiệm vụ mới như: sắp xếp đơn vị hành chính, sáp nhập tổ dân phố, sáp nhập phường... chưa có quy định về định mức, các văn bản quy định về chế độ chưa được ban hành kịp thời, dẫn đến khó khăn trong khâu xây dựng dự toán và chấp hành dự toán.

Về tổ chức thực hiện kế hoạch chi thường xuyên

Nhân lực kế toán các UBND phường chưa có nhiều kinh nghiệm thực tế. Việc luân chuyển nhân lực kế toán chưa thật sự phù hợp theo đặc điểm của một số UBND phường.

Một số nội dung hướng dẫn của UBND Quận cho các phường chưa thường xuyên, cụ thể như hướng dẫn triển khai thực hiện các nhiệm vụ, thanh toán kịp thời kinh phí các công việc theo tiến độ; hướng dẫn hạch toán, kế toán; hướng dẫn việc giám sát, kiểm tra chi thường xuyên; thiếu cẩm nang hướng dẫn và cầm tay chỉ việc kịp thời cho kế toán phường. Đơn đốc của UBND Quận đối với UBND phường ở một số nội dung chi chưa được thường xuyên và chưa kịp thời. Vì thế, chấp hành chi ở một số phường vẫn còn khai sai sót trong chi thường xuyên.

Khi quyết toán, việc thẩm định, xét, duyệt quyết toán vẫn cần hoàn thiện thêm do một số báo cáo quyết toán vẫn bị nộp chậm, chưa đúng biểu mẫu, chưa thuyết minh giải trình chi tiết, đầy đủ, số liệu chưa thống nhất. Số liệu đối chiếu quyết toán chưa được đồng bộ hóa một cách hiện đại, đầy đủ.

Bên cạnh đó, trong chấp hành chi, UBND Quận chưa giải quyết được một số kiến nghị do chưa có các chính sách hướng dẫn cụ thể như quy định về định mức chi, quy định về chế độ chi sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, sáp nhập tổ dân phố, sáp nhập phường.

Về kiểm soát chi thường xuyên

Các nội dung kiểm soát khác còn bị xem nhẹ như kiểm soát việc hướng dẫn, đơn đốc UBND phường, xử lý các kiến nghị của UBND phường; kiểm soát hạch toán, kế toán các khoản chi thường xuyên.

Các chủ thể bên trong UBND Quận chưa chú trọng kiểm soát sau chi. Công cụ kiểm soát hiện đại áp dụng kỹ thuật số chưa được triển khai.

b. Nguyên nhân

Nguyên nhân của những hạn chế gồm nguyên thuộc về UBND Quận Hai Bà Trưng và nguyên nhân thuộc về môi trường bên ngoài của UBND Quận Hai Bà Trưng.

Nguyên nhân thuộc về UBND Quận Hai Bà Trưng

Định hướng phát triển kinh tế - xã hội

UBND Quận Hai Bà Trưng, trong giai đoạn vừa qua, đã xác định những định hướng phát triển kinh tế - xã hội, trong đó ưu tiên phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực: văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân. Vì thế các nhiệm vụ chi mục tiêu tương đối lớn, là những áp lực đối với quản lý chi thường xuyên ngân sách phường.

Thu ngân sách của UBND Quận

Thu ngân sách của Quận Hai Bà Trưng trong những năm qua được cải thiện đáng kể. Theo mô hình chính quyền đô thị, UBND phường không còn là một cấp ngân sách, thu ngân sách của các phường từ tháng 7.2021 sẽ do UBND quận thu. Thu ngân sách hàng năm tăng để đảm bảo chi thường xuyên ngân sách phường. Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng thu ngân sách chậm lại do khó khăn về kinh tế sau dịch bệnh.

Quản lý nhân lực công

Quản lý công chức tại UBND Quận Hai Bà Trưng trong giai đoạn vừa qua đã giúp nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy hành chính nhà nước, nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI). Cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính. Tuy nhiên, chế độ chính sách đãi ngộ đối với nhân lực công còn hạn hẹp, trong khi đó áp lực công việc ngày càng tăng dẫn đến tinh thần, thái độ, động lực làm việc chưa cao. Việc tuyển dụng người có năng lực vào bộ máy quản lý bị hạn chế bởi cơ chế, chính sách từ tuyển dụng, đến đánh giá, đãi ngộ.

Công nghệ thông tin trong quản lý

Trong những năm qua, UBND Quận đã ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý chi thường xuyên, đặc biệt trong cải cách hành chính như ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), đặc biệt trong giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Tuy nhiên, việc kết nối hệ thống trực tuyến giữa cấp phường, quận và thành phố trong quản lý chi thường xuyên còn hạn chế, chưa tạo thuận lợi trong quản lý chi.

Nguyên nhân thuộc môi trường bên ngoài UBND Quận

Trên địa bàn quận Hai Bà Trưng có 18 UBND phường. Mỗi UBND phường quản lý số lượng dân số khá đông, với nhiều hoạt động kinh tế - xã hội, dẫn đến quy mô chi thường xuyên ngân sách phường khá lớn. Bình quân chi ngân sách phường là hơn 10 tỉ đồng/phường/năm. Chi nhiệm vụ không thường xuyên khá lớn, nhiều nhiệm vụ phát sinh đột xuất, đòi hỏi UBND phường phải có năng lực quản lý tốt, trong khi đội ngũ kế toán phường chưa bắt kịp với yêu cầu công việc.

Một số chính sách quy định lạc hậu, không phù hợp với thực tế. Trong khi đó một số quy định chưa được ban hành để hướng dẫn việc thực hiện. Ví dụ, hiện tại quy định hướng dẫn một số nhiệm vụ mới còn thiếu như việc sắp xếp đơn vị hành chính, sáp nhập tổ dân phố, sáp nhập phường... chưa có quy định về định mức; các văn bản quy định về chế độ chưa được ban hành kịp thời, dẫn đến khó khăn trong khâu xây dựng dự toán và chấp hành dự toán. Các quy định về định mức chi khác nhau giữa các phường chưa được ban hành cũng gây khó khăn. Trước đây là UBND phường là một cấp ngân sách, phường được bố trí kinh phí ngân sách khác để bố trí cho các nhiệm vụ phát sinh trong năm. Nhưng hiện nay UBND phường không là một cấp ngân sách thì không còn phần kinh phí này, dẫn đến khi có nhiệm vụ phát sinh UBND phường đều phải đề xuất quận cấp, trong khi UBND Quận chưa có căn cứ quy định định mức chi để xem xét đề xuất này.

Quận Hai Bà Trưng là quận trung tâm của Thủ đô Hà Nội, có địa kinh tế khá thuận lợi, nguồn nhân lực dồi dào, nhiều dự án phát triển kinh tế - xã hội được triển khai thực hiện. Tuy nhiên, quận Hai Bà Trưng có những khó khăn như dân số đông và vẫn tiếp tục gia tăng cơ học, khó khăn trong quản lý dân cư, xây dựng nếp sống văn hóa và nguy cơ hạ tầng quá tải; phức tạp trong công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư và chỉnh trang để đảm bảo đồng bộ, phát triển kinh tế chưa xứng với tiềm năng. Những vấn đề này dẫn đến những khó khăn trong điều hành thu, chi ngân sách Quận nói chung và quản lý chi thường xuyên ngân sách phường nói riêng. Bên cạnh đó, việc sắp xếp bộ máy hành chính trong thời gian qua cũng dẫn đến khó khăn nhất định trong quản lý chi do chưa có những tiền lệ, hay hướng dẫn cụ thể.

CHƯƠNG 3

GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN QUẢN LÝ CHI THƯỜNG XUYÊN NGÂN SÁCH PHƯỜNG TẠI UBND QUẬN HAI BÀ TRUNG ĐẾN NĂM 2030

3.1. Định hướng hoàn thiện quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng đến năm 2030

3.1.1. Định hướng quản lý ngân sách tại UBND quận Hai Bà Trưng đến năm 2030

Quản lý ngân sách tại UBND quận Hai Bà Trưng là một nhiệm vụ được Chính quyền quận Hai Bà Trưng coi là nhiệm vụ trọng tâm đến năm 2030. Một số định hướng chủ yếu trong giai đoạn tới là:

Tiếp tục điều tiết ngân sách thu được hưởng của cấp quận, theo hướng tỉ lệ điều tiết về cấp quận sẽ giảm dần.

Triệt để tiết kiệm chi, nhất là chi thường xuyên từ kinh phí không tự chủ; kiểm soát chặt chẽ việc ứng trước dự toán, chi chuyển nguồn, chi từ nguồn dự phòng ngân sách nhà nước.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính NSNN; quản lý chặt chẽ thu NSNN, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, khai thác nguồn thu còn dư địa, tiềm năng; tăng tỷ trọng các khoản thu mang tính bền vững, đảm bảo hoàn thành dự toán Thành phố và HĐND quận giao.

Thực hiện tốt các chính sách về miễn, giảm, gia hạn các loại thuế, phí, lệ phí để góp phần tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và xuất nhập khẩu của doanh nghiệp.

3.1.2. Phương hướng hoàn thiện quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng đến năm 2030

Theo định hướng quản lý ngân sách tại UBND quận Hai Bà Trưng đến năm 2030, một số phương hướng hoàn thiện quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND Quận được tiếp tục thực hiện như sau:

- Tiếp tục thực hiện mục tiêu quản lý chi thường xuyên là Chi đúng, đủ theo dự toán; Tiết kiệm chi; Góp phần cải thiện kết quả hoạt động của các UBND phường
- Tuân thủ tuyệt đối nguyên tắc quản lý chi thường xuyên.

- Đổi mới quản lý chi thường xuyên ngân sách phường của UBND quận Hai Bà Trưng một cách toàn diện bao gồm: bộ máy quản lý chi thường xuyên; lập kế hoạch chi thường xuyên; tổ chức thực hiện kế hoạch chi thường xuyên; kiểm soát chi thường xuyên.

3.2. Giải pháp hoàn thiện quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng đến năm 2030

3.2.1. Hoàn thiện bộ máy quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng

Mục tiêu giải pháp:

Có được bộ máy bộ máy quản lý chi thường xuyên ngân sách phường đạt được năng lực quản lý thích ứng với yêu cầu quản lý chi thường xuyên tại UBND quận Hai Bà Trưng.

Giải pháp:

Đổi mới bồi dưỡng cán bộ công chức quản lý chi thường xuyên để góp phần nâng cao năng lực quản lý chi thường xuyên. Theo đó, bồi dưỡng cần từ nhu cầu công việc quản lý, tránh việc bồi dưỡng tràn lan để giải ngân ngân sách theo kế hoạch mà không từ nhu cầu công việc trong thực tiễn.

- Rà soát nhu cầu công việc, nhu cầu của Quận Hai Bà Trưng về nhân lực quản lý chi thường xuyên; xác định nhu cầu bồi dưỡng hàng năm trên cơ sở khảo sát nhu cầu của công chức, nhu cầu của Phòng Tài chính – Kế hoạch Quận, nhu cầu của UBND Quận.

Qua nghiên cứu cho thấy nội dung bồi dưỡng cần tập trung là chuyển đổi số trong quản lý hành chính, quản lý tài chính công để đón đầu với những đổi mới trong quản lý nhà nước. Nhân lực cũng ít được bồi dưỡng về kiểm tra nội bộ, kiểm tra tài chính công.

Bên cạnh đó nhân lực quản lý nên được rà soát và bồi dưỡng thêm về kỹ năng rà soát, đối chiếu văn bản, cập nhật quy định pháp luật nhằm nắm bắt nhanh các quy định mới về quản lý chi thường xuyên.

Hơn nữa, cán bộ công chức quản lý nên được rà soát về năng lực và bồi dưỡng về kỹ năng hướng dẫn, trao đổi, thảo luận, đôn đốc, đặc biệt là kỹ năng giải quyết các kiến nghị của UBND phường về quản lý chi thường xuyên.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nhân lực quản lý chi thường xuyên; tổ chức thực hiện kế hoạch, đảm bảo nhân lực được đào tạo đúng yêu cầu công việc nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý chi thường xuyên.

Điều kiện thực hiện

- Đảm bảo các điều kiện cho bồi dưỡng như tài chính, cơ sở vật chất và các điều kiện khác.
- Theo dõi, đánh giá bồi dưỡng để khẳng định hiệu quả của bồi dưỡng nhân lực quản lý chi thường xuyên.
- Xây dựng hệ thống thông tin về cán bộ công chức để cập nhật về bồi dưỡng và năng lực quản lý của cán bộ công chức.
- Tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức về quyền được bồi dưỡng, nâng cao trình độ và nghĩa vụ tham gia bồi dưỡng, nghĩa vụ học tập để phục vụ tốt nhất cho công việc.

3.2.2. Hoàn thiện lập kế hoạch chi thường xuyên ngân sách phường

Mục tiêu giải pháp:

Các kế hoạch chi thường xuyên ngân sách phường đúng, sát thực tế, khả thi, là định hướng và hướng dẫn tốt cho tổ chức thực hiện của UBND Quận Hai Bà Trưng trong quản lý chi thường xuyên.

Giải pháp:

- Lập dự toán chi thường xuyên ngân sách phường 3 năm, cấu phần chi nhiệm vụ mục tiêu (thuộc chi không tự chủ) nên được xây dựng dựa trên căn cứ khảo sát, dự báo các nhiệm vụ mục tiêu trong 3 năm gần nhất tại các phường. Chi các nhiệm vụ mục tiêu là chi quan trọng để ngân sách có thể tập trung vào những nhiệm vụ cấp bách, cần thiết trên địa bàn các phường cả về mặt kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng. Vì thế, việc lập dự toán phải thay đổi cách xác định các nhiệm vụ mục tiêu. Ở vị trí cấp quận, UBND Quận có các hướng dẫn về xác định các nhiệm vụ mục tiêu quan trọng trong giới hạn ngân sách hàng năm (căn cứ có thể là năm trước, hoặc căn cứ các chương trình mục tiêu của Thành phố), yêu cầu các phường đề xuất nhiệm vụ mục tiêu quan trọng của phường trong giới hạn ngân sách cho phép; thẩm định, tổng hợp các nhiệm vụ mục tiêu của các phường trên cơ sở cân đối ngân sách; đề xuất dự toán với UBND Thành phố.

Việc rà soát, đề xuất có căn cứ làm cơ sở cho dự toán hàng năm. Dự toán hàng năm sẽ được lập dựa vào dự toán 3 năm để UBND Quận, các UBND phường chủ động trong dự toán và thực hiện.

- Hoàn thiện việc lập dự toán chi thường xuyên ngân sách phường hàng năm. Lập dự toán cần sát hơn với thực tiễn, tránh sự chênh lệch vẫn xảy ra thường xuyên giữa dự toán và quyết toán. Dự toán một số khoản chi đã lập mà không giải ngân cho các nhiệm vụ của các phường trong quản lý kinh tế - xã hội thì dự toán không có ý nghĩa.

Thứ nhất, Phòng Tài chính – Kế hoạch quận Hai Bà Trưng quan tâm hơn việc hướng dẫn cho các UBND phường trong xây dựng dự toán chi. UBND phường chủ động dự kiến các nhiệm vụ chi đặc biệt là chi không được tự chủ, đề xuất dự toán lên UBND Quận, UBND quận cân đối để xác định các nhiệm vụ cần thiết, có thuyết minh đầy đủ để đưa vào dự toán. Trên thực tế, thời gian qua, có nhiều nhiệm vụ phát sinh trong năm, nên thời điểm đầu năm chưa dự kiến được, dẫn đến trong năm bị động trong việc điều hành ngân sách cấp quận, cũng như đơn vị phải xây dựng dự toán để đề nghị cấp trên bổ sung. Làm được như trên sẽ tránh tình trạng trong năm phải đề xuất các nhiệm vụ bổ sung, phát sinh, làm thay đổi dự toán và phức tạp cho quá trình tổ chức thực hiện. Trong trường hợp, nhu cầu chi thường xuyên cao hơn so với kinh phí được cấp, UBND quận cần đổi mới hoạt động đánh giá, xếp mức độ quan trọng của các nhiệm vụ chi thường xuyên, đặc biệt là chi không được tự chủ để ưu tiên các nhiệm vụ cấp thiết, nhiệm vụ đã được Thành phố bố trí kinh phí theo các chương trình mục tiêu hàng năm và có trong dự toán chi thường xuyên 3 năm, để chủ động, tránh sự phức tạp, tránh các kiến nghị không cần thiết của các phường.

Thứ hai, UBND Quận căn cứ mức phân bổ chi thường xuyên theo quy định, tỉ lệ lạm phát để đề xuất dự toán chi thường xuyên hợp lý; trao đổi sớm với Sở Tài chính Thành phố về số kiểm tra dự toán để chủ động trong đề xuất dự toán.

Thứ ba, chỉ đạo, đôn đốc các UBND phường về công khai dự toán được giao, minh bạch về thông tin dự toán đến các bên quan tâm. Hệ thống công khai dự toán cần hiện đại, sắp xếp hợp lý để dễ tìm, dễ đối chiếu.

3.2.3. Hoàn thiện tổ chức thực hiện kế hoạch chi thường xuyên ngân sách phường

a. Về đảm bảo nhân lực tài chính – kế toán tại UBND phường

Mục tiêu giải pháp:

Nhân lực tài chính – kế toán tại UBND phường có đủ năng lực cần thiết để quản lý chi thường xuyên của UBND phường và hỗ trợ cho UBND Quận trong quản lý chi thường xuyên.

Giải pháp:

Nhân lực kế toán – tài chính tại các UBND phường cần được đào tạo cập nhật liên tục về các chế độ, chính sách mới (đặc biệt là chế độ của theo các nghị quyết của HĐND Thành phố); tập huấn về hạch toán kế toán chế độ hành chính sự nghiệp, công tác theo dõi, quản lý tài sản công còn yếu, cần được liên tục cập nhật, cầm tay chỉ việc. Bên cạnh đó, UBND Quận tăng cường các kỹ năng mới về ứng dụng công nghệ thông tin cho công chức tài chính - kế toán phường để họ tiếp cận với công nghệ mới và thích ứng nhanh trong quá trình chuyển đổi, hiện đại hóa quản lý chi thường xuyên. Với xu thế tinh giản biên chế, quy định biên chế theo loại phường hiện nay thì việc tăng biên chế so với quy định là điều không thể thực hiện nên giải pháp duy nhất là nâng cao năng lực của đội ngũ công chức tài chính - kế toán tại UBND phường.

Việc luân chuyển nhân lực tài chính – kế toán cần xuất phát từ thực tiễn. UBND Quận cần rà soát, đánh giá thực trạng nhân lực tài chính – kế toán phường để làm căn cứ cho việc luân chuyển theo yêu cầu thực tiễn, tránh việc luân chuyển không phù hợp, không hợp lý.

Điều kiện thực hiện:

- Có thông tin đầy đủ về nhân lực tài chính – kế toán để rà soát hiện trạng.
- Rà soát khách quan dựa trên hiện trạng nhân lực và nhu cầu của các phường.
- Luân chuyển cần tính đến yếu tố cá nhân của công chức kế toán phường, công bằng trong luân chuyển.
- Công khai, minh bạch trong luân chuyển công chức.

*b. Về hướng dẫn, đôn đốc các UBND phường trong chi thường xuyên**Mục tiêu giải pháp:*

Giảm các sai sót trong chấp hành chi thường xuyên ngân sách phường như giảm các sai sót trong áp dụng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi thường xuyên; giảm sai sót trong lập dự toán sử dụng kinh và hồ sơ rút tiền từ kho bạc nhà nước; giảm sai sót sai sót về hạch toán, kế toán chi thường xuyên.

Giải pháp cụ thể:

- Tập trung vào một số nội dung hướng dẫn chủ yếu cho các UBND phường, đó là hướng dẫn kế toán phường kiểm tra chi thường xuyên theo đúng pháp luật, định mức chi, theo dự toán và hồ sơ đảm bảo tính pháp lý; hướng dẫn lập dự toán sử dụng kinh phí, thẩm tra nhu cầu sử dụng kinh phí và hồ sơ rút tiền từ kho bạc nhà nước; hướng dẫn việc

đề xuất nhu cầu bổ sung nguồn kinh phí; hướng dẫn hạch toán, kế toán; hướng dẫn việc giám sát, kiểm tra chi thường xuyên cho UBND phường.

Hình thức hướng dẫn cầm tay chỉ việc, xây dựng các cẩm nang, sổ tay hướng dẫn các bước, thủ tục, biểu mẫu cụ thể.

- Tập trung đôn đốc các UBND phường trong trường hợp có các chính sách mới hoặc các vấn đề đột xuất về chi thường xuyên. Kết hợp các hình thức đôn đốc qua văn bản và hình thức đôn đốc trực tiếp.

Điều kiện thực hiện:

- Công chức của UBND Quận cần có kỹ năng hướng dẫn, đôn đốc.
- Thường xuyên theo dõi phát hiện các sai sót để biết những nội dung cần tập trung hướng dẫn, đôn đốc.
- Có kinh phí xây dựng các cẩm nang hướng dẫn, số hóa tài liệu hướng dẫn.

c. Bố trí nguồn cho chi thường xuyên ngân sách phường

Mục tiêu giải pháp

Đảm bảo bố trí nguồn chi thường xuyên ngân sách phường đầy đủ, kịp thời cho các hoạt động thường xuyên của các phường, tránh ảnh hưởng đến tiến độ, kết quả hoạt động do chưa được cấp đầy đủ kinh phí.

Giải pháp

- Phòng Tài chính – Kế hoạch Quận nghiên cứu các khoản kinh phí được chuyển nguồn để hướng dẫn cho các UBND phường chuyển nguồn theo đúng quy định đối với các khoản được tự chủ; đồng thời lập công văn gửi KBNN để hạch toán chi chuyển nguồn theo quy định.

- UBND Quận cân đối nhu cầu chi giữa các phường theo dự toán để bố trí nguồn kinh phí đầy đủ cho chi thường xuyên ngân sách phường. UBND Quận tính toán, cân đối để bố trí kinh phí cho các khoản chi tự chủ, ưu tiên chi lương, các khoản có tính chất lương. Đối với kinh phí không tự chủ, UBND quận ưu tiên các nhiệm vụ cấp bách, quan trọng đã có trong dự toán chi.

Điều kiện thực hiện

- Có hệ thống theo dõi quá trình, tiến độ chi thường xuyên ngân sách phường để bố trí hợp lý.
- Khách quan, có trách nhiệm trong bố trí kinh phí chi thường xuyên ngân sách phường.
- Bố trí, chuyển nguồn phải căn cứ theo quy định pháp luật.

d. Thẩm định, xét, duyệt quyết toán chi của các UBND phường và tổng hợp, lập báo cáo quyết toán chi thường xuyên của UBND quận

Mục tiêu giải pháp:

Quyết toán chi thường xuyên ngân sách phường minh bạch, công khai, chính xác, nhanh chóng, đảm bảo các khoản chi đúng, đầy đủ thủ tục theo quy định, xuất toán các khoản chi sai, không đúng quy định.

Giải pháp:

- Tăng cường hướng dẫn một cách đầy đủ, chi tiết cho UBND phường trong lập báo cáo quyết toán chi thường xuyên. Hình thức hướng dẫn chủ yếu là cầm tay chỉ việc.

- Nâng cao chất lượng thẩm định, xét, duyệt quyết toán của UBND Quận đối với quyết toán chi thường xuyên ngân sách phường; hạn chế tối đa những sai sót trong báo cáo quyết toán của các phường cũng như báo cáo tổng hợp của Quận; đảm bảo 18/18 UBND phường nộp báo cáo để thẩm định đúng thời gian, mẫu biểu đúng quy định, thuyết minh, giải trình đầy đủ, chính xác, số liệu thống nhất, đầy đủ, hợp pháp.

- Trong duyệt quyết toán, rà soát, phát hiện những khoản chi không đúng để xuất toán và nộp lại ngân sách nhà nước; đồng thời kiên quyết phát hiện, xử lý các trường hợp thuộc diện xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với thủ trưởng đơn vị chi sai chế độ, gây thất thoát NSNN.

Điều kiện thực hiện giải pháp:

- Minh bạch công khai trong thẩm định, xét, duyệt quyết toán chi.
- Có kế hoạch chi tiết về công tác quyết toán hàng năm gửi các UBND phường.
- Công bố công khai các sai sót phổ biến để kế toán phường nắm bắt và điều chỉnh trong lập báo cáo quyết toán.

e. Giải quyết kiến nghị trong chi thường xuyên

Mục tiêu giải pháp

Đảm bảo các kiến nghị trong chi thường xuyên ngân sách phường được xử lý kịp thời, tránh để kiến nghị chuyển thành khiếu nại, tố cáo.

Giải pháp:

- Tập trung giải quyết các kiến nghị chủ yếu của các UBND phường như các kiến nghị về định mức chi, chế độ chi sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, sáp nhập tổ dân phố, sáp nhập phường; kiến nghị về phương pháp hạch toán, quyết toán trong thời gian tới.

- Nghiên cứu các quy định về chi thường xuyên ngân sách để xác định những bất hợp lý, tập trung giải quyết các kiến nghị do sự không thống nhất chính sách, quy định về ngân sách nhà nước.

Điều kiện thực hiện:

- Có kênh tiếp nhận kiến nghị của UBND phường nhanh chóng, chính thức.
- Phản hồi sau khi kiến nghị đã được giải quyết.

3.2.4. Hoàn thiện kiểm soát chi thường xuyên ngân sách phường

Mục tiêu giải pháp

Hoàn thiện kiểm soát chi thường xuyên ngân sách phường nhằm đảm bảo hạn chế các sai sót trong chi thường xuyên thông qua phát hiện các vấn đề trong dự toán, chấp hành chi ngân sách phường.

Giải pháp:

- Tăng cường vai trò của kiểm soát nội bộ, trong đó Thanh tra quận tập trung thanh tra ngân sách phường bao gồm chi thường xuyên để kiến nghị giải quyết các vấn đề trong chi và sau khi thường xuyên.

- Nội dung kiểm soát chi thường xuyên ngân sách phường cần tập trung trong thời gian tới là kiểm soát trước chi thường xuyên và kiểm soát sau chi thường xuyên, Kiểm soát trước chi cần tập trung kiểm soát việc lập dự toán hàng năm và kiểm soát việc hướng dẫn của UBND quận đối với các UBND phường trong lập dự toán chi. Kiểm soát sau chi thường xuyên cần chú trọng kiểm soát nguyên nhân chênh lệch dự toán, quyết toán chi thường xuyên; kiểm soát các nguyên nhân sai sót chủ yếu trong chấp hành chi thường xuyên của các UBND phường. Bên cạnh đó, cần phân tích chi thường xuyên với kết quả hoàn thành các nhiệm vụ thường xuyên của các UBND phường, làm rõ các lý do về chi thường xuyên dẫn đến các nhiệm vụ của các UBND phường không đạt kết quả mong muốn.

Điều kiện thực hiện:

- Vai trò kiểm soát nội bộ cần được coi trọng. Điều này giúp việc tăng cường kiểm soát nội bộ có tác dụng chấn chỉnh các nghiệp vụ chi.

- Muốn tăng cường kiểm soát chi thường xuyên trước sau chi thường xuyên, Lãnh đạo UBND Quận cần truyền thông nâng cao nhận thức về vai trò của kiểm soát trước và sau.

3.2.5. Các giải pháp khác

- Chú trọng quản lý nhân lực công trong thời gian tới, bắt đầu từ việc tuyển dụng, đánh giá, đãi ngộ nhân lực công.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin vào quản lý tài chính công; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý các thủ tục hành chính giữa cấp quận và cấp phường.

3.3. Một số kiến nghị

3.3.1. Kiến nghị đối với chính quyền thành phố Hà Nội

Cần quy định thêm định mức chi khác đối với các phường để UBND Quận chủ động trong xem xét đề xuất của UBND phường về cấp bổ sung kinh phí ngân sách cho các khoản chi không được tự chủ.

Bên cạnh đó, cần có quy định về kinh phí của Đảng uỷ phường để UBND phường, UBND Quận chủ động hơn trong tổ chức thực hiện chi thường xuyên. Trước kia là một cấp ngân sách, UBND phường chuyển lệnh chi tiền cho Đảng uỷ phường, Bí thư Đảng uỷ là chủ tài khoản của tài khoản tiền gửi. Nhưng hiện nay bí thư Đảng uỷ gửi đề nghị thanh toán, chủ tịch UBND phường ký phê duyệt. Dẫn đến khó điều hành trong chấp hành chi ngân sách.

Khảo sát ý kiến của các UBND phường các nhu cầu để thay đổi, đổi mới trong quản lý chi thường xuyên ngân sách phường.

Đổi mới quản lý nguồn nhân lực công

3.3.2. Khuyến nghị với các UBND phường

UBND phường xác định các yêu cầu công việc kế toán – tài chính theo đặc thù của UBND phường, đề xuất lên UBND Quận để làm căn cứ cho bố trí, luân chuyển nhân lực kế toán một cách hợp lý. UBND phường thường xuyên đánh giá năng lực công việc của công chức kế toán – tài chính để có những kiến nghị điều chỉnh nhân lực lên UBND Quận, đảm bảo nhân lực kế toán – tài chính cho quản lý ngân sách cấp phường.

Lãnh đạo UBND phường chủ động đôn đốc bộ phận tài chính – kế toán phường, các đầu mối phụ trách tài chính của các tổ chức chính trị - xã hội ở phường trong chấp hành chi thường xuyên.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong chi thường xuyên, quản lý chi thường xuyên ở cấp phường.

Hoàn thiện quản lý chi thường xuyên ngân sách phường, bám sát các quy định pháp luật về quản lý chi; tiết kiệm chi, tránh lãng phí trong chi thường xuyên; hoàn thiện quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng dẫn của UBND Quận.

KẾT LUẬN

Quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội trong thời gian qua đã tuân thủ các quy định của Luật ngân sách nhà nước, các quy định về chi thường xuyên. Tuy nhiên, quản lý chi vẫn còn những hạn chế, ảnh hưởng đến nhiệm vụ thường xuyên tại các UBND phường.

Nhận thức thấy tính cấp thiết của vấn đề, tác giả Đề án đã nghiên cứu về quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng và đã được những kết quả sau:

1. Xác định được khung nghiên cứu quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận.

2. Phân tích thực trạng quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng giai đoạn 2021-2023; xác định điểm mạnh, hạn chế trong quản lý chi và nguyên nhân của các hạn chế.

3. Đề án đã đề xuất các giải pháp hoàn thiện quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng đến năm 2030.

Các đề xuất đi theo quy trình quản lý: hoàn thiện bộ máy quản lý chi thường xuyên tại UBND Quận trong đó tập trung vào đào tạo nhân lực quản lý; hoàn thiện lập kế hoạch chi thường xuyên trong đó tập trung vào dự toán chi hàng năm; hoàn thiện tổ chức thực hiện kế hoạch chi thường xuyên; hoàn thiện kiểm soát chi thường xuyên ngân sách phường.

Ngoài ra Đề án có phần kiến nghị với UBND thành phố Hà Nội, các UBND phường trên địa bàn quận Hai Bà Trưng về những điều kiện để thực hiện có hiệu quả các giải pháp quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND quận Hai Bà Trưng đến năm 2030.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chính phủ (2016), *Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.*
2. Nguyễn Thị Ngọc Huyền, Đoàn Thị Thu Hà, Đỗ Thị Hải Hà (2018), *Giáo trình Quản lý học*, NXB Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội.
3. Quốc hội, (2015), *Luật Ngân sách.*
4. UBND Quận Hai Bà Trưng (2021), *Báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng năm 2021, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 của UBND Quận Hai Bà Trưng.*
5. UBND Quận Hai Bà Trưng (2022), *Báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 của UBND Quận Hai Bà Trưng.*
6. UBND Quận Hai Bà Trưng (2023), *Báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 của UBND Quận Hai Bà Trưng.*
7. Bộ Tài chính (2016), *Thông tư 344/2016/TT-BTC về Quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn.*
8. UBND quận Hai Bà Trưng (2020), *Giao dự toán chi thường xuyên ngân sách phường năm 2021.*
9. UBND quận Hai Bà Trưng (2021), *Giao dự toán chi thường xuyên ngân sách phường năm 2022.*
10. UBND quận Hai Bà Trưng (2022), *Giao dự toán chi thường xuyên ngân sách phường năm 2023.*
11. UBND quận Hai Bà Trưng (2022), *Báo cáo quyết toán ngân sách quận Hai Bà Trưng 2021.*
12. UBND quận Hai Bà Trưng (2023), *Báo cáo quyết toán ngân sách quận Hai Bà Trưng 2022.*
13. UBND quận Hai Bà Trưng (2024), *Báo cáo quyết toán ngân sách quận Hai Bà Trưng 2023.*
14. Hoàng Quốc Nhã (2020), *Quản lý ngân sách nhà nước của chính quyền Thị trấn Hương Khê, huyện Hương Khê, Hà Tĩnh*, Luận văn, Trường đại học Kinh tế quốc dân.

15. Đặng Đức Phòng (2020), *Quản lý chi thường xuyên Ngân sách Nhà nước cấp xã trên địa bàn huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình*. Luận văn, Học viện Ngân hàng.
16. Nguyễn Thị Nhã (2020), *Thẩm định quyết toán thu chi ngân sách xã tại phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái*. Luận văn, Đại học Kinh tế quốc dân.
17. Lê Thị Hồng (2019), *Kiểm soát chi thường xuyên ngân sách xã qua Kho bạc nhà nước Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa*. Luận văn, Đại học Kinh tế quốc dân.
18. Lâm Quang Dự (2014), *Hoàn thiện quản lý chi thường xuyên ngân sách xã trên địa bàn huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định*, Luận văn, Học viện Tài chính.
19. Lý Xuân Ngọc (2021), *Quản lý của UBND huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An đối với chi hoạt động của các cơ quan QLNN và tổ chức CTXH cấp xã*. Luận văn, Trường đại học Kinh tế quốc dân.

PHỤ LỤC 1

Phiếu phỏng vấn công chức Phòng Tài chính – Kế hoạch về quản lý chi thường xuyên ngân sách phường của UBND Quận Hai Bà Trưng

Tôi là công chức UBND Quận Hai Bà Trưng, để có thêm dữ liệu cho đánh giá Quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND Quận Hai Bà Trưng, tôi mong muốn nhận được ý kiến ông/bà cho các câu hỏi sau. Ý kiến ông, bà chỉ phục vụ cho mục đích nghiên cứu Đề án tốt nghiệp này.

Trân trọng!

1. Cho biết ý kiến của ông, bà về bộ máy quản lý chi thường xuyên ngân sách phường của UBND quận Hai Bà Trưng?
2. Cho biết ý kiến của ông, bà về lập kế hoạch chi thường xuyên ngân sách phường của UBND quận Hai Bà Trưng?
3. Cho biết ý kiến của ông, bà về kiểm soát chi thường xuyên ngân sách phường của UBND quận Hai Bà Trưng?

PHỤ LỤC 2

Phiếu phỏng vấn công chức tài chính – kế toán về tổ chức thực hiện kế hoạch chi thường xuyên ngân sách phường của UBND Quận Hai Bà Trưng

Tôi là công chức UBND Quận Hai Bà Trưng, để có thêm dữ liệu cho đánh giá Quản lý chi thường xuyên ngân sách phường tại UBND Quận Hai Bà Trưng, tôi mong muốn nhận được ý kiến ông/bà cho các câu hỏi sau. Ý kiến ông, bà chỉ phục vụ cho mục đích nghiên cứu Đề án tốt nghiệp này.

Trân trọng!

Cho biết ý kiến của ông, bà về tổ chức thực hiện kế hoạch chi thường xuyên của UBND quận Hai Bà Trưng, cụ thể:

1. Về việc UBND Quận đảm bảo nhân lực tài chính – kế toán của UBND phường?
2. Về việc hướng dẫn, đôn đốc các UBND phường trong chi thường xuyên?
3. Về việc thẩm định, xét, duyệt quyết toán chi UBND Quận đối với các UBND phường và tổng hợp, lập báo cáo quyết toán chi thường xuyên?
4. Về việc giải quyết kiến nghị trong chi thường xuyên?